



## PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY LÝ THUYẾT CỦA GIÁNG VIÊN

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, Nhà trường đề nghị các bạn sinh viên vui lòng cho ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên bằng cách trả lời đầy đủ các mục trong bảng hỏi dưới đây:

1. Môn học: ..... 4. Lớp: .....  
 2. Mã môn học: ..... 5. Ngành: .....  
 3. Họ và tên giảng viên: ..... 6. Học kỳ ..... Năm học: .....

Hãy cho biết mức độ đồng ý của bạn bằng cách tô tròn vào ô thích hợp cho các tiêu chí từ 1 đến 5.

**1- Hoàn toàn không đồng ý    2- Không đồng ý    3- Phân vân    4- Đồng ý    5- Hoàn toàn đồng ý**

TT	Tiêu chí – Chỉ số đánh giá	Mức				
<b>Tiêu chí 1: Phương pháp giảng dạy</b>						
1	Tôi được giới thiệu đầy đủ về đề cương chi tiết môn học	①	②	③	④	⑤
2	Giảng viên dạy dễ hiểu	①	②	③	④	⑤
3	Các hoạt động dạy/học trong lớp đa dạng, phong phú	①	②	③	④	⑤
4	Giảng viên nhiệt tình trả lời mọi câu hỏi của sinh viên	①	②	③	④	⑤
5	Trong quá trình học tôi nhận được đánh giá kịp thời để cải tiến việc học	①	②	③	④	⑤
<b>Tiêu chí 2: Nội dung giảng dạy, kiểm tra, đánh giá</b>						
6	Nội dung giảng dạy bám sát đề cương chi tiết	①	②	③	④	⑤
7	Giảng viên thường liên hệ giữa môn học và chương trình đào tạo	①	②	③	④	⑤
8	Giảng viên thường liên hệ thực tế trong quá trình giảng dạy	①	②	③	④	⑤
9	Giảng viên thông báo về hình thức và nội dung kiểm tra, đánh giá môn học một cách rõ ràng	①	②	③	④	⑤
10	Giảng viên công bằng trong đánh giá sinh viên	①	②	③	④	⑤
<b>Tiêu chí 3: Tác phong sư phạm</b>						
11	Giảng viên lên lớp đúng giờ, dạy đủ số tiết theo qui định	①	②	③	④	⑤
12	Giảng viên đối xử đúng mực với tôi	①	②	③	④	⑤
13	Giảng viên tự tin trên lớp	①	②	③	④	⑤
14	Giảng viên quan tâm và giúp đỡ khi sinh viên gặp khó khăn	①	②	③	④	⑤
15	Nhìn chung, tôi hài lòng với giảng viên	①	②	③	④	⑤

### Tiêu chí 4: Các ý kiến khác

- 16 Những điều bạn chưa hài lòng về môn học này:  
 .....
- 17 Những điều bạn hài lòng nhất về môn học này:  
 .....
- 18 Đề xuất của bạn để việc giảng dạy môn học này được tốt hơn:  
 .....

Chân thành cảm ơn ý kiến đóng góp của bạn!



**PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN**

**VỀ HOẠT ĐỘNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH (THÍ NGHIỆM) CỦA GIẢNG VIÊN**

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, Nhà trường đề nghị các bạn sinh viên vui lòng cho ý kiến phản hồi về hoạt động giảng dạy của giảng viên bằng cách trả lời đầy đủ các mục trong bảng hỏi dưới đây:

1. Môn học: ..... 4. Lớp: .....  
 2. Mã môn học: ..... 5. Ngành: .....  
 3. Họ và tên giảng viên: ..... 6. Học kỳ ..... Năm học: .....

Hãy cho biết mức độ đồng ý của bạn bằng cách tô tròn vào ô thích hợp cho các tiêu chí từ 1 đến 5.

**1- Hoàn toàn không đồng ý 2- Không đồng ý 3- Phân vân 4- Đồng ý 5- Hoàn toàn đồng ý**

TT	Tiêu chí – Chỉ số đánh giá	Mức				
<b>Tiêu chí 1: Phương pháp giảng dạy</b>						
1	Tôi được giới thiệu đầy đủ về tài liệu hướng dẫn thực hành (thí nghiệm)					
2	Giảng viên hướng dẫn dễ hiểu	①	②	③	④	⑤
3	Giảng viên thực hiện các bài thực hành/thao tác mẫu từng bước cụ thể	①	②	③	④	⑤
4	Giảng viên nhiệt tình trả lời các câu hỏi của sinh viên	①	②	③	④	⑤
5	Tôi đã nhận được chỉ dẫn kịp thời để cải tiến việc thực hành	①	②	③	④	⑤
<b>Tiêu chí 2: Nội dung giảng dạy và kiểm tra, đánh giá</b>						
6	Nội dung thực hành bám sát tài liệu hướng dẫn	①	②	③	④	⑤
7	Tôi đã được hướng dẫn về an toàn lao động trong quá trình thực hành	①	②	③	④	⑤
8	Tôi được chỉ dẫn cách xử lý tình huống trong thực tiễn liên quan đến nội dung thực hành	①	②	③	④	⑤
9	Tôi được thông báo hình thức và nội dung kiểm tra đánh giá	①	②	③	④	⑤
10	Giảng viên công bằng trong kiểm tra, đánh giá	①	②	③	④	⑤
<b>Tiêu chí 3: Tác phong sư phạm</b>						
11	Giảng viên lên lớp đúng giờ, dạy đủ tiết theo qui định	①	②	③	④	⑤
12	Giảng viên đối xử đúng mực với tôi	①	②	③	④	⑤
13	Giảng viên hướng dẫn tận tình	①	②	③	④	⑤
14	Giảng viên luôn có mặt để quan sát và hướng dẫn khi tôi gặp khó khăn	①	②	③	④	⑤
15	Nhìn chung, tôi hài lòng với giảng viên	①	②	③	④	⑤

**Tiêu chí 4: Các ý kiến khác**

16 Những điều bạn chưa hài lòng về môn học này:

.....

17 Những điều bạn hài lòng nhất về môn học này:

.....

18 Đề xuất của bạn để việc thực hành môn học này được tốt hơn:

.....

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến đóng góp của bạn!



## PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG HƯỚNG DẪN ĐỒ ÁN/KHÓA LUẬN

Nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, Nhà trường đề nghị các bạn sinh viên vui lòng cho ý kiến phản hồi về hoạt động hướng dẫn đồ án/khóa luận bằng cách trả lời đầy đủ các mục trong bảng hỏi dưới đây:

1. Môn học: ..... 2. Ngành: .....  
3. Họ và tên giảng viên: ..... 4 Học kỳ ..... Năm học: .....

### I. Tiêu chí 1: Quy trình thực hiện

TT	Tiêu chí – Chỉ số đánh giá Hãy cho biết mức độ đồng ý của bạn bằng cách tô tròn vào ô thích hợp cho các tiêu chí từ 1 đến 5. <b>1-Hoàn toàn không đồng ý 2- Không đồng ý 3-Phân vân 4- Đồng ý 5- Hoàn toàn đồng ý</b>	Mức				
		①	②	③	④	⑤
1	Khoa/bộ môn có quy định rõ ràng về việc hướng dẫn SV thực hiện các môn đồ án/khóa luận					
2	Mẫu báo cáo được công bố rộng rãi (trên web khoa, thông báo qua email...)					

### 3. Việc đăng ký đề tài được thực hiện vào:

- Tuần đầu tiên của học kỳ.
- Tuần thứ 2 của học kỳ.
- Tuần thứ 3 của học kỳ.
- Tuần thứ 4 của học kỳ
- Sau 4 tuần đầu học kỳ

### 4. Anh/Chị được tự đề xuất đề tài hoặc được chỉ định đề tài?

- Được tự đề xuất
- Được lựa chọn trong danh sách
- Được chỉ định
- Ý kiến khác (Cụ thể).....

### 5. Việc sắp xếp GV hướng dẫn được thực hiện như thế nào?

- Anh/Chị được tự chọn GV hướng dẫn phù hợp với hướng nghiên cứu của đề tài
- Khoa/bộ môn chỉ định GV cho Anh/Chị
- Ý kiến khác

### 6. Anh/Chị có được tạo điều kiện sử dụng các trang thiết bị/máy móc/nhà xưởng/phòng thí nghiệm trong quá trình thực hiện đồ án/khóa luận không?

- Anh/Chị không có nhu cầu
- Anh/Chị đề xuất nhưng hoàn toàn không được sử dụng
- Anh/Chị đề xuất và được sử dụng hạn chế
- Anh/Chị đề xuất và được sử dụng theo nhu cầu
- Ý kiến khác (Cụ thể).....



## II. Tiêu chí 2: Hướng dẫn của Giảng Viên

### 1. Anh/Chị báo cáo tiến độ thực hiện đồ án định kỳ như thế nào:

- 1 tuần/1 lần                       2 tuần/1 lần  
 Gặp GV khi có vấn đề cần hướng dẫn  
 Khác:.....

### 2. Thời lượng trung bình mỗi buổi báo cáo tiến độ với GV:

- Khoảng 15 phút                       Khoảng 30 phút  
 Khoảng 1 giờ                       Từ 1 giờ trở lên  
 Khác:.....

### 3. Hình thức trao đổi giữa Anh/Chị và GV (nhiều lựa chọn)

- Gặp và trao đổi trực tiếp  
 Trao đổi qua mạng Internet (email, facebook, messenger, viber, zalo, v.v)  
 Điện thoại  
 Khác:.....

TT	Tiêu chí – Chỉ số đánh giá Hãy cho biết mức độ đồng ý của bạn bằng cách tô tròn vào ô thích hợp cho các tiêu chí từ 1 đến 5. <b>1-Hoàn toàn không đồng ý 2- Không đồng ý 3-Phân vân 4-                      Đồng ý 5- Hoàn toàn đồng ý</b>	Mức				
		①	②	③	④	⑤
4	Anh/Chị được hướng dẫn đầy đủ về cách thức thực hiện (nội dung, hình thức) đồ án/khóa luận	①	②	③	④	⑤
5	Anh/Chị được cung cấp đầy đủ các tài liệu tham khảo để thực hiện đồ án/khóa luận	①	②	③	④	⑤
6	Anh/Chị được hướng dẫn tận tình	①	②	③	④	⑤
7	Anh/Chị được phổ biến đầy đủ về tiêu chí đánh giá đồ án	①	②	③	④	⑤
8	GV đánh giá/chấm điểm đồ án công bằng và khách quan	①	②	③	④	⑤
9	Anh/Chị hài lòng về GV	①	②	③	④	⑤

## III. Tiêu chí 3: Các ý kiến khác

### 1 Những điều Anh/Chị hài lòng trong quá trình thực hiện đồ án/khóa luận:

.....

### 2 Những điều Anh/Chị chưa hài lòng và đề xuất cải tiến khi thực hiện đồ án/khóa luận:

.....

Chân thành cảm ơn ý kiến đóng góp của bạn!

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN  
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN  
Học kỳ II/ 2013 - 2104**

**Kính gửi: Ban Giám hiệu**

**I. Mục đích**

- Tạo môi trường cho sinh viên nhận xét, góp ý kiến về hoạt động giảng dạy
- Nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong việc thực hiện giảng dạy.
- Tạo thêm kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy.
- Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên.

**II. Quá trình thực hiện**

**1. Đối tượng và phạm vi đánh giá**

- Đối tượng: Toàn bộ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng, cán bộ quản lý của trường có tham gia giảng dạy các học phần lý thuyết, thực hành hay thí nghiệm.
- Phạm vi lấy ý kiến: Tất cả các môn học ở tất cả các lớp thuộc bậc đại học, cao đẳng hệ chính qui.

**2. Phương pháp**

Sinh viên thực hiện khảo sát, đóng góp ý kiến bằng cách trả lời Phiếu khảo sát online trên trang web <http://online.hcmute.edu.vn>.

**3. Thời gian**

Thời gian thực hiện khảo sát chính thức từ 06/5 → 31/5/2014. Đến ngày 01/6/2014 có một số sinh viên chưa thực hiện khảo sát nên phòng ĐBCL đã gia hạn thêm thời gian khảo sát đến hết ngày 07/6/2014.

**III. Thống kê kết quả**

**1. Cách thống kê kết quả:**

- Phiếu khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy Lý thuyết và Thực hành của giảng viên bao gồm 20 câu hỏi đóng thuộc 5 nội dung: (1) Chuẩn bị giảng dạy, (2) Phương pháp giảng dạy, (3) Nội dung giảng dạy, (4) Kiểm tra, đánh giá, (5) Tác phong sư phạm (đánh giá dạng 5 mức từ Hoàn toàn không đồng ý → Hoàn toàn đồng ý) và 3 câu hỏi mở để SV tự viết ý kiến của riêng mình.
- Kết quả thống kê đã loại bỏ các phiếu mà trong đó, sinh viên đánh giá cùng một mức trên toàn bộ 20 câu hỏi.
- Mỗi câu hỏi có 5 mức đánh giá, được ký hiệu là các số tương ứng từ 1 đến 5:  
*Hoàn toàn không đồng ý: 1, Không đồng ý: 2, Phân vân: 3  
Đồng ý: 4, và Hoàn toàn đồng ý: 5*

Tại mỗi câu hỏi sẽ thống kê số lượng phiếu trả lời theo các mức. Từ đó, tính ra tỷ lệ số phiếu trả lời theo các mức. Và cuối cùng là tính TB (có tỷ trọng) của mỗi câu hỏi theo công thức:

$$\text{TB (có tỷ trọng)} = [(\% \text{ mức } 1) \times 1 + (\% \text{ mức } 2) \times 2 + (\% \text{ mức } 3) \times 3 + (\% \text{ mức } 4) \times 4 + (\% \text{ mức } 5) \times 5] / 5$$

	Mức đánh giá					Số phiếu phản hồi của mỗi câu hỏi
	1	2	3	4	5	
	0	1	23	25	4	53
	0	1	15	20	17	53
	0	4	17	23	9	53
	0	3	19	23	8	53
<b>Số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01</b>	0	9	74	91	38	<b>212</b>

**Bảng 1: Ví dụ thống kê theo số lượng phiếu trả lời**

TIÊU CHÍ 01	1	2	3	4	5	TB (có tỷ trọng)
<b>Câu hỏi 1</b>	0%	2%	43%	47%	8%	72
<b>Câu hỏi 2</b>	0%	2%	28%	38%	32%	80
<b>Câu hỏi 3</b>	0%	8%	32%	43%	17%	74
<b>Câu hỏi 4</b>	0%	6%	36%	43%	15%	74
<b>Tỷ lệ % số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01</b>	0%	4%	35%	43%	18%	<b>75</b>

**Bảng 2: Ví dụ tỷ lệ % và tính TB có tỷ trọng**

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của câu hỏi 1:  $(0 \times 1 + 2 \times 2 + 43 \times 3 + 47 \times 4 + 8 \times 5) / 5 = 72$   
**TB (có tỷ trọng) của mỗi tiêu chí** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các câu hỏi trong tiêu chí đó.

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của tiêu chí 1:  $(72 + 80 + 74 + 74) / 4 = 75$

Thống kê được thực hiện theo: Lớp học phần, Môn học (nhiều lớp), và Tổng hợp tất cả các lớp theo nguyên tắc trung bình cộng.

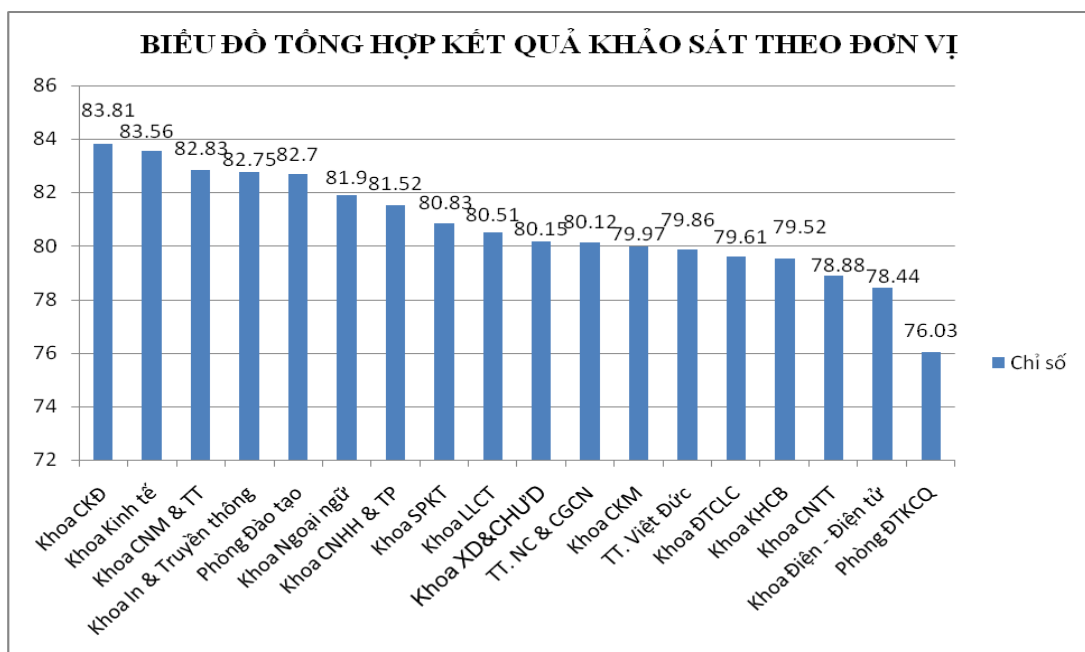
**Chỉ số chất lượng GD của GV** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các môn học của GV được khảo sát trong học kỳ.

**Chỉ số chất lượng GD của Khoa** là là trung bình cộng của Chỉ số chất lượng GD tất cả GV Khoa tham gia khảo sát.

**Căn cứ xếp loại chất lượng giảng dạy:**

<b>Chỉ số chất lượng GD</b>	90-100	73-89	53-72	38-52	<38
<b>Xếp loại chất lượng GD</b>	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém

Dưới đây là Kết quả khảo sát chỉ số chất lượng GD của Khoa/Đơn vị:

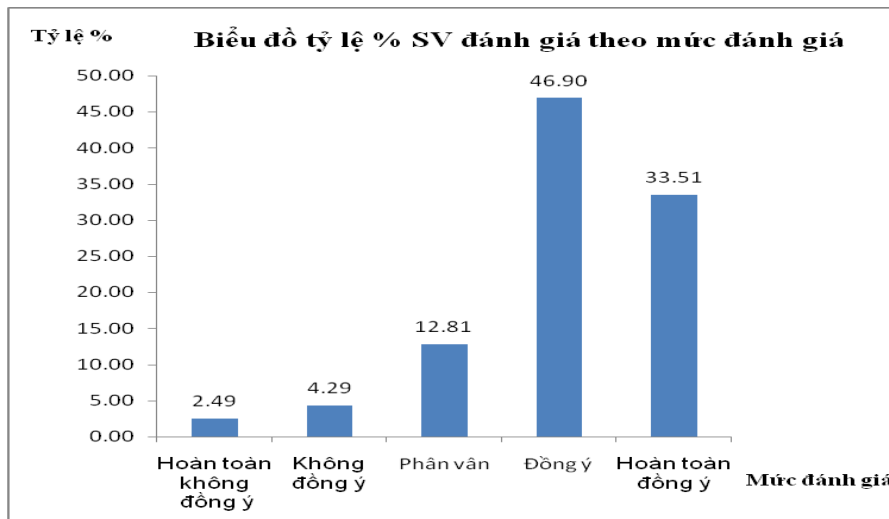


**Hình 1: Chỉ số chất lượng GD theo Khoa/Đơn vị**

Nhìn chung, theo kết quả khảo sát, các đơn vị đều có chỉ số chất lượng giảng dạy xếp loại khá (từ 76.03 đến 83.81). Điều này cho thấy, các giảng viên ở các đơn vị được đánh giá khá đồng đều. Tuy nhiên, trong đó cũng có một số trường hợp sinh viên chưa hài lòng với một số giảng viên (ở một vài tiêu chí hoặc chưa hài lòng về cả 5 tiêu chí). Kết quả thống kê số lượng giảng viên bị SV phản hồi chưa hài lòng ở các đơn vị thể hiện như sau (Ở đây GV bị xếp loại TB hay có tiêu chí dưới 72 được coi là chưa đạt yêu cầu và cần phải có biện pháp cải tiến):

STT	Đơn vị	Số GV có xếp loại CLGD trung bình		Số GV xếp loại CLGD từ khá trở lên nhưng vẫn có tiêu chí $\leq 72$	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Khoa CKĐ (37 GV)	0	0.00	1	2.70
2	Khoa KT (38 GV)	0	0.00	1	2.63
3	Khoa CNM&TT (25 GV)	1	4.00	1	4.00
4	Khoa In&TT (15)	0	0.00	0	0.00
5	Phòng Đào tạo (4 GV)	0	0.00	0	0.00
6	Khoa NN (65 GV)	0	0.00	3	4.62
7	Khoa CNHH&TP (31 GV)	1	3.23	2	6.45
8	Khoa SPKT (16 GV)	0	0.00	0	0.00
9	Khoa LLCT (30 GV)	0	0.00	1	3.33
10	Khoa XD&CHỦD (46 GV)	2	4.35	3	6.52
11	Trung tâm NC&CGCN (2GV)	0	0.00	0	0.00
12	Khoa CKM (92 GV)	7	7.61	4	4.35
13	Trung tâm Việt Đức (15 GV)	0	0.00	2	13.33
14	Khoa ĐTCLC (18 GV)	3	16.67	0	0.00
15	Khoa KHCB (62 GV)	1	1.61	4	6.45
16	Khoa CNTT (31 GV)	2	6.45	1	3.23
17	Khoa Điện – Điện tử (102 GV)	9	8.82	2	1.96
18	Phòng ĐTKCQ (1 GV)	0	0.00	0	0.00
<b>19</b>	<b>Toàn trường</b>	<b>26</b>	<b>4.13</b>	<b>25</b>	<b>3.97</b>

**Bảng 3: Số lượng GV cần phải cải tiến về CLGD theo đơn vị**



**Hình 2: Tỷ lệ % SV đánh giá theo mức đánh giá trong toàn trường**

Theo hình 2, chúng ta có thể thấy hoạt động giảng dạy của sinh viên được đánh giá khá tốt (80% sinh viên chọn mức đồng ý và hoàn toàn đồng ý trên tất cả các tiêu chí). Điều này cho thấy đa số giảng viên có sự chuẩn bị tốt cho việc giảng dạy; Giảng viên áp dụng đa dạng các phương pháp giảng dạy; Nội dung của học phần được chuyển tải đầy đủ và chính xác theo đề cương học phần; Giảng viên sử dụng đa dạng các hình thức kiểm tra, đánh giá; Giảng viên nhiệt tình trong giảng dạy và sẵn sàng giúp đỡ sinh viên trong quá trình học tập. Tuy nhiên, vẫn còn một số trường hợp GV chưa được đánh giá tốt. Phòng ĐBCL đã gửi email thống kê kết quả khảo sát đến các đơn vị và đề nghị các đơn vị xem xét nguyên nhân và đề xuất các biện pháp cải tiến. Kết quả phân tích của các đơn vị như sau:

## 2. Phân tích nguyên nhân và biện pháp khắc phục của các đơn vị

Đơn vị	Nguyên nhân	Biện pháp khắc phục
<b>Khoa KT</b>	Do giảng viên đang trong thời gian học Tiếng Đức và chuẩn bị học nghiên cứu sinh tại Đức theo chương trình học bổng 911 của Bộ.	Khoa sẽ nhắc nhở giảng viên hoặc bố trí giảng viên khác dạy thay trong thời gian GV này đi học
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	Có 1 trường hợp GV có kết quả đánh giá trung bình, lý do là học kỳ vừa rồi GV này chỉ dạy duy nhất một môn “TT Trang trí bánh kem” – Đây là một phần nhỏ của môn học “Bánh Âu – Á”, môn học không phải chuyên môn chính của GV này, GV này chỉ dạy dùm tạm thời cho BM Kinh tế Gia đình khi chưa chuẩn bị kịp GV thay thế (GV đã nghỉ hưu). Chính vì vậy GV này không đầu tư kỹ cho môn học và dĩ nhiên kết quả đánh giá của SV là như vậy.	BCN khoa đã làm việc trực tiếp với GV này và giao việc giảng dạy môn học “TT Trang trí bánh kem” cho cô GV khác – GV dạy môn “Bánh Âu – Á”.
	Riêng trường hợp của GV thỉnh giảng môn “Văn hóa ẩm thực” BCN do đây là lần đầu mời giảng nên BCN khoa và Trưởng BM KTGD chưa thật sự biết hết được khả năng giảng dạy.	Khoa và Trưởng BM KTGD quyết định sẽ không tiếp tục hợp đồng với GV này trong học kỳ tiếp theo và sẽ chuẩn bị tìm một GV khác giảng dạy tốt hơn.
<b>Khoa Ngoại ngữ</b>	Cả ba giáo viên chuyên môn đều vững nhưng do tính cách cá nhân trầm, ít nói nên đã dẫn đến phương pháp giảng dạy không thật sự làm sinh viên hào hứng, không khí lớp học không sinh động.	Khoa sẽ góp ý với những giáo viên trên giúp họ cải thiện phương pháp giảng dạy. Khích lệ các giáo viên thường xuyên trao đổi chia sẻ các hình thức tổ chức lớp học tích cực. Tăng cường dự giờ, đóng góp ý kiến xây dựng để phương pháp giảng dạy của các giáo viên ngày càng được cải tiến.
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	Đối với GV cơ hữu đạt 72 điểm ở tiêu chí 2 (Phương pháp giảng dạy), GV này mới bắt đầu đi dạy sau thời gian đi học nước ngoài về nên chưa nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy. Mặc khác, sau khi trao	Đối với giáo viên cơ hữu sẽ tăng cường dự giờ các GV nhiều kinh nghiệm trong cùng bộ môn, tham dự các buổi tập huấn đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá do các



	<p>đối với GV thì có một số vấn đề như sau: GV đã xem xét các ý kiến khảo sát, đa số sinh viên không tiếp thu được bài giảng do phần lớn ngôn ngữ sử dụng trong slide trình chiếu và tài liệu tham khảo là tiếng nước ngoài. Số giờ để giải bài tập và những ứng dụng cụ thể còn hạn chế.</p>	<p>đơn vị trong trường tổ chức. Bên cạnh đó, bản thân GV có điểm khảo sát thấp đã đề xuất sẽ hoàn thiện bài giảng về mặt song ngữ và có chú thích rõ ràng; các dạng bài tập sẽ được đa dạng hóa, gắn liền với chuyên môn. Về mặt khách quan, đây là môn học đòi hỏi sinh viên phải tra cứu và đọc thêm nhiều tài liệu tiếng nước ngoài đối với những nội dung không đề cập trên lớp.</p>
	<p>Đối với GV thỉnh giảng đạt 72 điểm ở tiêu chí 5 (Tác phong sư phạm), đây là con số ngưỡng, qua tìm hiểu đây là một giáo viên nghiêm khắc.</p>	<p>Đối với các giáo viên thỉnh giảng, trưởng bộ môn sẽ làm việc chi tiết và cụ thể hơn về những yêu cầu của nhà trường trong quy chế giảng dạy, chuẩn bị hồ sơ giảng dạy theo chương trình 150 tín chỉ.</p>
	<p>Trường hợp 1 giảng viên thỉnh giảng có điểm số đánh giá khá thấp – Trung bình với môn giảng dạy là Hướng dẫn đồ án môn học. GV này hướng dẫn 3 nhóm sinh viên làm đồ án với tổng cộng là 7 SV, trong đó có 5 SV tham gia khảo sát. Với số lượng SV khảo sát quá ít như vậy kết quả khảo sát rất khó chính xác. Mặc khác, đây là nhóm sinh viên đã rớt môn này từ học kỳ trước, học kỳ này học lại; qua trao đổi với GV, các SV này có ý thức học tập rất kém, GV nghiêm khắc yêu cầu nộp bài đúng ngày nhưng không thực hiện. Từ đó cho thấy với kết quả khảo sát trong nhóm nhỏ không cho kết quả chính xác. Mặc khác, hướng dẫn đồ án môn học là hoạt động hoàn toàn khác việc giảng dạy lý thuyết hoặc thực hành nên cần có biểu mẫu khảo sát với những tiêu chí khác hai loại hình đang được triển khai.</p>	
<p><b>Khoa LLCT</b></p>	<p>Nguyên nhân dẫn đến việc tiêu chí 4 về kiểm tra, đánh giá của 1 GV bị sinh viên đánh giá thấp có thể do việc thay đổi tỉ lệ phần % điểm quá trình từ mức 30% lên mức 50% như hiện nay, đòi hỏi phải có cách thức đánh giá điểm quá trình chặt chẽ và toàn diện hơn trước đây, trong khi đó GV vẫn áp dụng cách thức đánh giá điểm quá trình cũ như trước đây nên có thể dẫn đến điểm quá trình chưa bao quát được hết</p>	<p>BCN Khoa và Trưởng bộ môn phụ trách học phần sẽ gặp gỡ và trao đổi với GV này về vấn đề kiểm tra, đánh giá điểm quá trình theo tiêu chí mới. Đồng thời yêu cầu GV phải tích cực cải tiến các phương pháp, kiểm tra đánh giá để phù hợp với chương trình đào tạo 150 tín chỉ, đảm bảo tính khách quan, công bằng và đánh giá đúng năng lực của người học.</p>

	quá trình học tập của sinh viên.	
<b>Khoa XD&amp;CHƯĐ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Có 1 trường hợp là GV thỉnh giảng phụ trách môn Đồ án, Khoa và bộ môn sẽ tiếp tục theo dõi và cân nhắc việc mời giảng.</li> <li>- Có 1 trường hợp GV có kiến thức chuyên môn và tinh thần trách nhiệm cao, tuy nhiên do mới giảng dạy lần đầu nên chưa có kinh nghiệm.</li> <li>- Trường hợp khác là GV đã về hưu và được mời thỉnh giảng, là một người có nhiều năm kinh nghiệm nhưng bị đánh giá thấp có thể có 2 nguyên nhân do chưa tiếp cận phương pháp giảng dạy mới hoặc do độ tin cậy của kết quả đánh giá không cao.</li> <li>- Một trường hợp GV là người rất có trách nhiệm và tâm huyết nhưng bị đánh giá thấp chỉ có thể do nguyên nhân giọng nói. Ngoài ra chỉ tiêu Đánh giá, kiểm tra bị đánh giá thấp là do đã yêu cầu SV làm nhiều, gây ra sự không hài lòng của SV.</li> </ul> <p>Trường hợp 1 GV còn lại là do mới giảng dạy môn học này lần đầu nên chưa có nhiều kinh nghiệm.</p>	Các GV này sẽ tiếp nhận và khắc phục trong thời gian tới. Tuy nhiên mức độ tin cậy của kết quả đánh giá này theo quan điểm chung là rất thấp, cụ thể là trường hợp của GV chỉ do giọng nói thì cả bộ môn và khoa đều đánh giá cao. Khoa sẽ tiếp tục theo dõi và tiến hành dự giờ.
<b>Khoa CKM</b>	Có một giảng viên đánh giá thấp hầu hết tất cả các tiêu chí là do giảng viên này mới được tuyển dụng về trường, mặc dù khả năng chuyên môn cao, tuy nhiên do giảng viên này chưa được học phương pháp giảng dạy nên hầu hết các tiêu chí sinh viên đánh giá đều ở mức thấp hơn 73 điểm (Khoa CKM).	Sau khi gặp gỡ giảng viên khoa cũng đã xác định được vấn đề và có yêu cầu giảng viên tham dự các lớp bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy và các lớp học phương pháp giảng dạy tích cực để tăng hiệu quả trong giảng dạy.
	Một số giảng viên không đảm bảo giờ dạy (bỏ giờ, đi trễ) dẫn đến việc đánh giá thấp của sinh viên ở các chỉ tiêu khác nhau đặc biệt là trong tiêu chí tác phong sư phạm.	Khoa cũng nhận thấy đây là một vấn đề cần phải điều chỉnh, trong năm học tới khoa sẽ triển khai việc ra quy chế giảng dạy với việc hạn chế giảng viên nghỉ việc cá nhân, công tác, đổi phòng, đổi giờ, đổi giảng viên. Nếu giảng viên nào vi phạm sẽ điều chuyển cho giảng viên khác giảng dạy.
	Các giảng viên được đánh giá thấp về phương pháp giảng dạy hầu như các giảng viên này có phương pháp giảng dạy chưa phù hợp, hoặc các giảng viên còn quá áp đặt sinh viên vào những kiến thức giảng	Đây cũng là vấn đề mà khoa phải xem xét lại, khi thời gian giảng dạy quá lâu, sự tiếp cận phương pháp giảng dạy mới và công nghệ mới ít dẫn đến tính “độc đoán” trong dạy

	<p>viên có, không cho sinh viên áp dụng những kiến thức thực tế vào bài học. Với số lượng 4/7 giảng viên đánh giá trung bình là giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy từ 10 năm trở lên.</p>	<p>học làm suy giảm tính sáng tạo của sinh viên.</p>
	<p>Các giảng viên thỉnh giảng đều không được đánh giá cao (trừ thỉnh giảng cho Chất lượng cao).</p>	<p>Đây cũng là vấn đề khoa cần phải xem xét lại khi mời thỉnh giảng các giảng viên, những giảng viên mà sinh viên đánh giá thấp khoa sẽ không tiếp tục hoặc hạn chế mời thỉnh giảng.</p>
	<p>Tiêu chí 1: Chuẩn bị giảng dạy</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa cũng đánh giá một trong những vấn đề gặp phải của hầu hết các môn học là sinh viên không được hướng dẫn tìm các tài liệu tham khảo hoặc các giảng viên chưa nắm được hiện nay trong thư viện có những tài liệu liên quan nào đến môn học mà giảng viên phụ trách.</li> <li>- Một vấn đề mà các giảng viên còn thiếu đó là trình bày mục tiêu của từng chương và bài, rõ do hiện nay đề cương chi tiết các môn học trong chương trình 150 TC chưa đầy đủ hoặc còn thay đổi nên có một số giáo viên chưa phổ biến kỹ đề cương chi tiết các môn học cho sinh viên, do đó bắt đầu từ học kỳ nay.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Từ việc khảo sát này khoa sẽ liên hệ với thư viện để đưa ra danh mục tài liệu tham khảo các môn học mà thư viện hiện đang có. Khoa sẽ kết hợp với thư viện, phòng Quản lý khoa học hướng dẫn giảng viên cách thức tìm kiếm tài liệu để hướng dẫn cho sinh viên từ các nguồn khác nhau.</li> <li>- Do đó bắt đầu từ học kỳ nay khoa sẽ yêu cầu các giảng viên phải phổ biến ngay từ buổi học đầu tiên về đề cương chi tiết, giáo trình và tài liệu tham khảo.</li> </ul>
	<p>Tiêu chí 2: Phương pháp giảng dạy: Đây là một tiêu chí mà khoa đánh giá cần thiết đối với giảng viên đứng lớp. Trong năm học vừa qua khoa cũng đã tổ chức lớp học tích cực hóa người học cho giảng viên khoa, tuy nhiên số lượng còn nhiều hạn chế.</p>	<p>Trong năm học tới khoa sẽ tiếp tục triển khai lớp học tích cực hoá người học không chỉ dành cho giảng viên mà còn dành cho sinh viên khoa.</p>
	<p>Tiêu chí 4: Kiểm tra đánh giá: Việc đánh giá và kiểm tra một số môn còn mang tính bắt buộc sinh viên học thuộc quá nhiều, không phát huy được khả năng tìm kiếm thông tin, khả năng sáng tạo mà chỉ chỉ kiểm tra khả năng nhắc lại kiến thức</p>	<p>Có kế hoạch đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá của khoa Cơ khí Chế tạo máy:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học kỳ 2 năm học 2013-2014: Đăng 100% đề thi và đáp án lên trên mạng khoa, áp dụng với cả các môn thi trắc nghiệm.</li> <li>- Học kỳ 1 năm học 2014-2015: Các bộ môn đề xuất các môn thi đề mở với số lượng yêu cầu là 30% số môn chuyên ngành hiện nay đang thi tự luận, kiểm tra dựa trên Project</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học kỳ 2 năm học 2014-2015: 50% các môn học nộp điểm đúng hạn,</li> <li>- Học kỳ 1 năm học 2015-2016: 50% các môn thi chuyên ngành là đề thi mở.</li> </ul>
<b>TT Việt Đức</b>	Do chưa thường xuyên họp rút kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy, tác phong sư phạm giữa các giảng viên.	02 bộ môn <b>nên</b> thường xuyên tổ chức dự giờ, họp rút kinh nghiệm về giảng dạy, trao đổi học thuật giữa các giảng viên để các giảng viên rút kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau. Từ đó các giảng viên trẻ học hỏi kinh nghiệm từ các giảng viên lâu năm và giảng viên lâu năm sẽ chỉ bảo, hướng dẫn cho lớp trẻ.
<b>Khoa ĐTCLC</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Do đặc thù của khoa Đào tạo CLC lớp học có ít sinh viên, nên số lượng sinh viên tham gia khảo sát cũng ít.</li> <li>- Trường hợp các lớp CLC khác với các lớp đại trà về việc công bố lịch thi (Không bắt buộc sinh viên phải làm khảo sát trước khi xem lịch thi) nên số lượng sinh viên tham gia khảo sát rất ít.</li> </ul>	Đề nghị P.ĐBCL xem xét lại kết quả và tiến hành khảo sát lại
<b>Khoa KHCB</b>	Các tiêu chí có kết quả đánh giá nhỏ hơn 72 đều thuộc về GV thỉnh giảng. Có thể các giảng viên này chưa nắm hết các quy định và không theo kịp kế hoạch triển khai công tác đổi mới giảng dạy của nhà trường đối với CT 150 TC.	Sắp tới các bộ môn sẽ hướng dẫn các GV có TC bị đánh giá thấp hơn 72 điểm tìm hiểu thông tin về đổi mới phương pháp giảng dạy của trường trên trang web của nhà trường và sẽ thông báo cho các GV thỉnh giảng kịp thời những kế hoạch cụ thể của nhà trường về công tác giảng dạy được triển khai trong học kỳ.
<b>Khoa CNTT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số sinh viên cúp học nhiều, do đó không được nghe về việc phổ biến đề cương chi tiết và phương pháp kiểm tra, đánh giá.</li> <li>- Thời điểm thực hiện đánh giá cách xa so với đầu năm học, do đó sinh viên có thể không nhớ về những phổ biến và quy định của giảng viên, nên có thể dẫn tới đánh giá đại vào cho xong.</li> <li>- Tâm lý yêu ghét chủ quan của sinh viên, bởi một số giảng viên thường rất khắt khe trong việc cho bài kiểm tra, thi cử, điểm số nên số sinh viên rớt môn học khá nhiều (khoảng 55-60%).</li> <li>- Nhiều sinh viên không quan tâm đến</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Để việc giảng dạy đạt hiệu quả thì ngoài việc chuẩn bị tốt của giảng viên còn cần phải có sự hợp tác từ phía người học</li> <li>+ Cộng điểm cho những sinh viên tham gia tích cực (cách này chỉ có hiệu quả đối với những sinh viên khá, giỏi)</li> <li>+ Cải thiện hình thức giảng dạy để mọi sinh viên có thể tham gia vào bài học nhiều hơn, tích cực hơn và có thể tính điểm tham gia lớp học</li> <li>- Tăng thêm giờ thực hành</li> <li>- Trong các buổi báo cáo bài tập</li> </ul>

	<p>việc tiếp thu kiến thức của môn học, học rất thụ động.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sinh viên không hiểu bài vẫn ngồi im trong lớp và không hỏi lại bài, mặc dù giảng viên rất khuyến khích và trả lời nhiệt tình.</li> <li>- Sinh viên đánh giá giảng viên không đúng với tình hình thực tế.</li> <li>- Một số lớp chỉ có 2, 3 sinh viên tham gia đánh giá. Những sinh viên này đa phần là những sinh viên bị giảng viên phạt hoặc bị kỷ luật. Các em thường đánh giá tất cả các tiêu chí ở mức thấp nhất. Điều này vô tình kéo kết quả trung bình của giảng viên xuống thấp.</li> </ul>	<p>nhóm, giảng viên sẽ bao quát toàn bộ lớp và tạo ra câu hỏi tình huống khuyến khích sinh viên ngồi dưới tích cực trao đổi hơn. (thay vì chỉ tập trung vào nhóm đang báo cáo).</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm hiểu và áp dụng thêm các phương pháp tích cực trong việc dạy học để lôi cuốn sinh viên hơn.</li> </ul>
<p><b>Khoa Điện – Điện tử</b></p>	<p>Phần lớn kết quả đánh giá từ 72 điểm trở xuống đến từ giảng viên mời giảng, giảng viên tập sự, giảng viên đang làm nghiên cứu sinh trong nước và <u>một vài giảng viên kinh nghiệm</u>. Do nhiều GV của Khoa đi học thạc sỹ, tiến sỹ ở trong và ngoài nước của Khoa nhiều và quy mô đào tạo của Khoa lớn, nên Khoa phải mời giảng, tận dụng nghiên cứu sinh trong nước và giảng viên tập sự. Một vài giảng viên tuy có nhiều kinh nghiệm giảng dạy nhưng chưa chú trọng đến phương pháp giảng dạy, phương pháp kiểm tra đánh giá và tác phong sư phạm.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm việc với giảng viên có các điểm đánh giá dưới 72 điểm để tìm hiểu lý do và tìm biện pháp khắc phục, đồng thời làm việc với chủ nhiệm các bộ môn để tìm cách khắc phục.</li> <li>- Bộ môn khi mời giảng phải kiểm tra kỹ GV mời giảng để đảm bảo việc đáp ứng chuẩn giảng viên đại học của GV mời giảng.</li> <li>Hạn chế việc phân giờ dạy cho GV của Khoa đang làm nghiên cứu sinh vì làm nghiên cứu sinh rất vất vả, ảnh hưởng đến công tác giảng dạy.</li> <li>- Cần bồi dưỡng thêm về phương pháp giảng dạy, chuyên môn cho giảng viên tập sự. Hạn chế phân giờ giảng cho GV tập sự nếu có thể để giảng viên tập sự có đủ thời gian chuẩn bị giảng dạy chính thức khi hết hạn tập sự.</li> <li>- Nhắc nhở và thường xuyên kiểm tra 2 giảng viên của Khoa tuy có nhiều kinh nghiệm nhưng điểm đánh giá dưới 72 điểm. Nếu không cải thiện khoa sẽ có các biện pháp khác mạnh hơn.</li> </ul>

### 3. Đề nghị của các đơn vị

Trong quá trình phân tích nguyên nhân và đưa ra các biện pháp khắc phục, các đơn vị đã có các đề nghị sau đây nhằm cải tiến hiệu quả của việc khảo sát:

Đơn vị	Đề nghị của các đơn vị
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	<p>- Mức độ được đánh giá cao nhất của các CBGD trong khoa chỉ dừng lại ở 86.1% và cũng chỉ là ở mức độ khá. Đây là CBGD có thâm niên lâu nhất trong khoa, theo như nhận xét của sinh viên ở nhiều khóa học là GV dạy rất tốt, và SV thường rủ nhau đi học lớp GV này. Điều này muốn nói lên rằng việc khảo sát này cũng phần nào có con số không đáng tin cậy ở những SV không có thái độ học tập tích cực (điều này không thể tránh khỏi dù ở bất cứ lớp nào). Mặc khác, cũng đề xuất phòng Đảm bảo Chất lượng khảo sát mặt bằng chung và xem xét thang chia các mức độ đánh giá.</p> <p>- Đề xuất phòng Đảm bảo Chất lượng bổ sung thêm mẫu tiêu chí đánh giá riêng cho học phần đồ án môn học.</p>
<b>Khoa CKM</b>	<p>Khoa cũng thấy việc sinh viên đánh giá còn khá cảm tính, khi giảng viên bắt buộc sinh viên tuân thủ theo một số yêu cầu về tác phong, chuẩn bị bài, thực hiện tốt nội quy, thì sinh viên đánh giá không cao trong các tiêu chí. Còn một số giảng viên khá dễ dãi trong việc giảng dạy thì sinh viên đánh giá khá cao. Đề nghị phòng phân tích và đánh giá lại bằng câu hỏi, đảm bảo yếu tố chính xác trong việc trả lời khảo sát của sinh viên.</p>
<b>Phòng ĐBCL</b>	<p>- Khoa ĐTCLC đề xuất hình thức bắt buộc sinh viên thực hiện khảo sát, vì hiện tại do đặc thù của Khoa là sinh viên có thể xem được lịch thi mà không cần phải thực hiện khảo sát khác với sinh viên các lớp đại trà (bắt buộc sinh viên phải thực hiện khảo sát trước khi xem lịch thi). Vì vậy, số lượng sinh viên thực hiện khảo sát quá ít, dẫn đến kết quả đánh giá của GV chưa phản ánh chính xác thực tế.</p> <p>- Các đơn vị trong trường cần phối hợp đồng bộ thực hiện việc phổ biến sớm và rộng rãi cho sinh viên về việc thực hiện khảo sát (ví dụ phòng Đào tạo đưa thông báo lên website, giảng viên thông báo cho sinh viên vào những buổi học, đưa việc khảo sát vào quy định đối với sinh viên,...).</p> <p>- Các đơn vị cần làm việc nghiêm túc đối với các trường hợp có kết quả đánh giá chưa tốt và theo dõi sự cải tiến của các trường hợp này vào các đợt đánh giá tiếp theo.</p> <p>- Công ty PSC thống kê tổng hợp kết quả khảo sát sinh viên đánh giá hoạt động của giảng viên đối với các trường hợp GV nằm ở khu vực phòng, ban chuyển kết quả về đơn vị GV tham gia giảng dạy.</p>

**Nơi nhận:**

- Phòng HCTH (*văn bản và file*);
- Lưu phòng ĐBCL.

**TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**

(Đã ký)

**TS. Đặng Trường Sơn**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN  
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN  
Học kỳ I/ 2014 - 2015**

**Kính gửi: Ban Giám hiệu**

**I. Mục đích**

- Tạo môi trường cho sinh viên nhận xét, góp ý về hoạt động dạy và học
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong giảng dạy.
- Tạo kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy.
- Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên.

**II. Quá trình thực hiện**

**1. Đối tượng và phạm vi đánh giá**

- Đối tượng: Toàn bộ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng, cán bộ quản lý của trường có tham gia giảng dạy các học phần lý thuyết, thực hành hay thí nghiệm.
- Phạm vi lấy ý kiến: Tất cả các lớp thuộc bậc đại học, cao đẳng hệ chính qui.

**2. Phương pháp**

Sinh viên thực hiện khảo sát, đóng góp ý kiến bằng cách trả lời Phiếu khảo sát online trên trang web <http://danhgia.hcmute.edu.vn>.

**3. Thời gian**

Thời gian thực hiện khảo sát từ ngày 24/11 → 31/12/2014.

**III. Thống kê kết quả**

**1. Cách thống kê kết quả:**

- Phiếu khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy Lý thuyết và Thực hành của giảng viên bao gồm 15 câu hỏi đóng thuộc 3 nội dung: (1) Phương pháp giảng dạy, (2) Nội dung giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, (3) Tác phong sư phạm (đánh giá dạng 5 mức từ Hoàn toàn không đồng ý → Hoàn toàn đồng ý) và 2 câu hỏi mở để SV tự viết ý kiến của riêng mình.
- Kết quả thống kê đã loại bỏ các phiếu mà trong đó, sinh viên đánh giá cùng một mức trên toàn bộ 15 câu hỏi.
- Mỗi câu hỏi có 5 mức đánh giá, được ký hiệu là các số tương ứng từ 1 đến 5:  
*Hoàn toàn không đồng ý: 1, Không đồng ý: 2, Phân vân: 3, Đồng ý: 4 và Hoàn toàn đồng ý: 5.*

Tại mỗi câu hỏi sẽ thống kê số lượng phiếu trả lời theo các mức. Từ đó, tính ra tỷ lệ số phiếu trả lời theo các mức. Và cuối cùng là tính TB (có tỷ trọng) của mỗi câu hỏi theo công thức:

$$\text{TB (có tỷ trọng)} = [(\% \text{ mức } 1) \times 1 + (\% \text{ mức } 2) \times 2 + (\% \text{ mức } 3) \times 3 + (\% \text{ mức } 4) \times 4 + (\% \text{ mức } 5) \times 5] / 5$$

	Mức đánh giá					Số phiếu phản hồi của mỗi câu hỏi
	1	2	3	4	5	
	0	1	23	25	4	53
	0	1	15	20	17	53
	0	4	17	23	9	53
	0	3	19	23	8	53
<b>Số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01</b>	0	9	74	91	38	<b>212</b>

**Bảng 1: Ví dụ thống kê theo số lượng phiếu trả lời**

TIÊU CHÍ 01	1	2	3	4	5	TB (có tỷ trọng)
Câu hỏi 1	0%	2%	43%	47%	8%	72
Câu hỏi 2	0%	2%	28%	38%	32%	80
Câu hỏi 3	0%	8%	32%	43%	17%	74
Câu hỏi 4	0%	6%	36%	43%	15%	74
<b>Tỷ lệ % số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01</b>	0%	4%	35%	43%	18%	<b>75</b>

**Bảng 2: Ví dụ tỷ lệ % và tính TB có tỷ trọng**

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của câu hỏi 1:  $(0 \times 1 + 2 \times 2 + 43 \times 3 + 47 \times 4 + 8 \times 5) / 5 = 72$   
**TB (có tỷ trọng) của mỗi tiêu chí** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các câu hỏi trong tiêu chí đó.

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của tiêu chí 1:  $(72 + 80 + 74 + 74) / 4 = 75$

Thống kê được thực hiện theo: Lớp học phần, Môn học (nhiều lớp), và Tổng hợp tất cả các lớp theo nguyên tắc trung bình cộng.

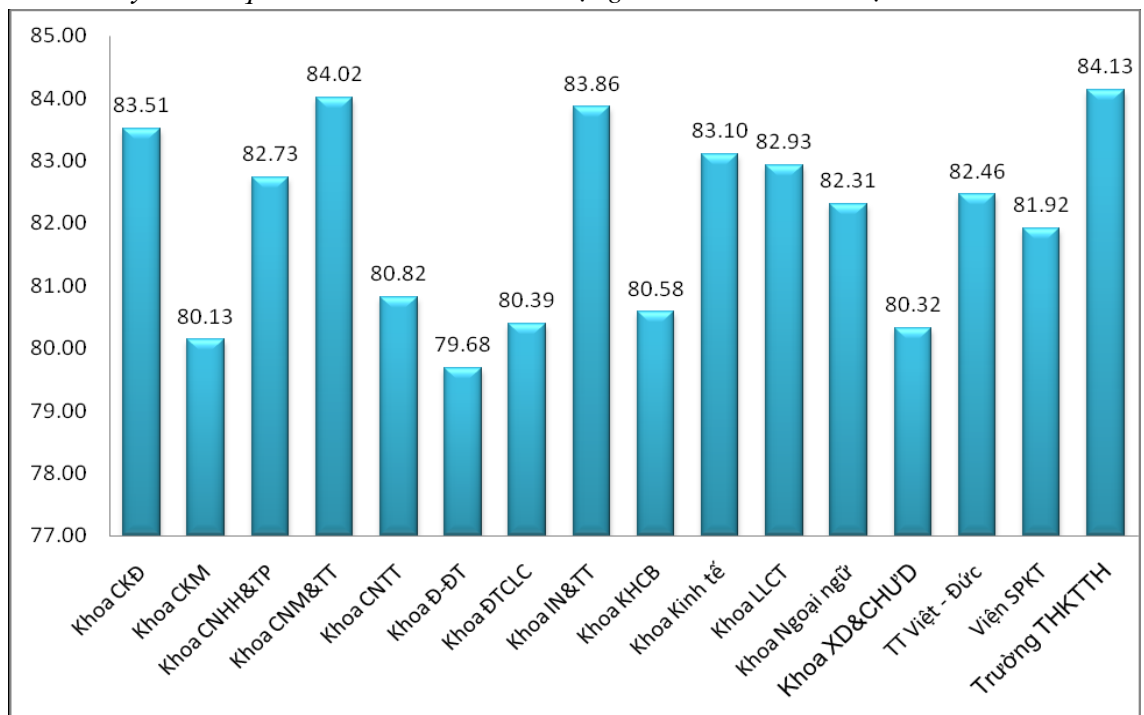
**Chỉ số chất lượng GD của GV** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của các lớp lý thuyết và các lớp thực hành của GV được khảo sát trong học kỳ.

**Chỉ số chất lượng GD của Khoa** là là trung bình cộng của Chỉ số chất lượng GD tất cả GV Khoa tham gia khảo sát.

**Căn cứ xếp loại chất lượng giảng dạy:**

<b>Chỉ số chất lượng GD</b>	90-100	73-89	53-72	38-52	<38
<b>Xếp loại chất lượng GD</b>	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém

Dưới đây là Kết quả khảo sát chỉ số chất lượng GD của Khoa/Đơn vị:



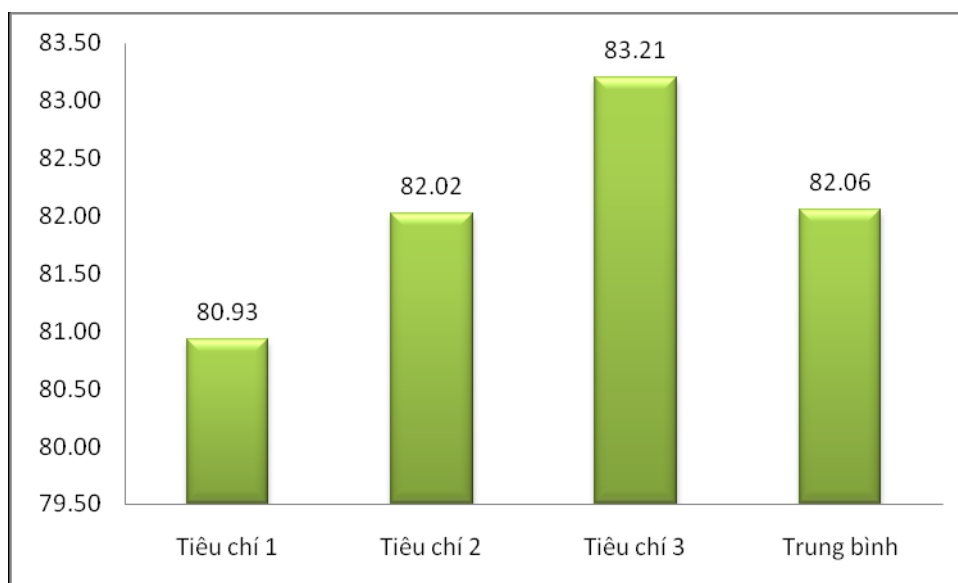
**Hình 1: Chỉ số chất lượng GD theo Khoa/Đơn vị**



Nhìn chung, theo kết quả khảo sát, các đơn vị đều có chỉ số chất lượng giảng dạy xếp loại khá (từ 79.68 đến 83.14), khoảng cách giữa các đơn vị có sự thu hẹp so với học kỳ II/2013-2014 (76.03 đến 83.81). Điều này cho thấy, các giảng viên ở các đơn vị được đánh giá khá đồng đều. Tuy nhiên, trong đó cũng có một số trường hợp sinh viên chưa hài lòng với một số giảng viên (ở một vài tiêu chí hoặc chưa hài lòng về cả 3 tiêu chí), tỷ lệ giảng viên bị xếp loại trung bình giảm (3.19% của học kỳ này so với 4.13% của học kỳ trước) và tỷ lệ giảng viên xếp loại khá trở lên nhưng có một hoặc hai tiêu chí nhỏ hơn hoặc bằng 72 cũng giảm (từ 3.97% xuống còn 1.44%). Kết quả thống kê số lượng giảng viên bị SV phản hồi chưa hài lòng ở các đơn vị thể hiện như sau (Ở đây GV bị xếp loại TB hay có tiêu chí dưới 72 được coi là chưa đạt yêu cầu và cần phải có biện pháp cải tiến).

**Bảng 3: Số lượng GV cần phải cải tiến về CLGD theo đơn vị**

STT	Đơn vị	Số GV có xếp loại CLGD trung bình		Số GV xếp loại CLGD từ khá trở lên nhưng vẫn có tiêu chí $\leq 72$	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Khoa CKĐ (41 GV)	1	2.44	1	2.44
2	Khoa CKM (92 GV)	5	5.43	1	1.09
3	Khoa CNHH&TP (36GV)	1	2.78	0	0.00
4	Khoa CNM&TT (23 GV)	0	0.00	0	0.00
5	Khoa CNTT (31 GV)	1	3.23	2	6.45
6	Khoa Điện – Điện tử (91 GV)	5	5.49	0	0.00
7	Khoa ĐTCLC (22 GV)	2	9.09	2	9.09
8	Khoa In&TT (12 GV)	0	0.00	0	0.00
9	Khoa KHCB (64 GV)	1	1.56	1	1.56
10	Khoa KT (35 GV)	3	8.57	1	2.86
11	Khoa LLCT (35 GV)	0	0.00	0	0.00
12	Khoa NN (61 GV)	0	0.00	0	0.00
13	Khoa XD&CHỦD (49 GV)	1	2.04	0	0.00
14	Trường THPTTH (3 GV)	0	0.00	1	33.33
15	TTViệt –Đức (15 GV)	0	0.00	0	0.00
16	Viện SPKT (16 GV)	0	0.00	0	0.00
17	<b>Toàn trường</b>	<b>20</b>	<b>3.19</b>	<b>9</b>	<b>1.44</b>



**Hình 2: Các tiêu chí đánh giá chung toàn trường**

Khi nhìn vào Hình *Các tiêu chí đánh giá chung toàn trường*, có thể thấy 3 tiêu chí đánh giá của các giảng viên đều lớn hơn 80 và tương đối đồng đều. Trong đó, tiêu chí 3 Tác phong sư phạm của giảng viên là được đánh giá cao nhất, và tiêu chí 1 phương pháp giảng dạy được đánh giá thấp hơn so với 2 tiêu chí còn lại. Vì vậy, các giảng viên cần phát huy hơn nữa điểm mạnh này và cần thay đổi, đa dạng hóa phương pháp giảng dạy nhằm tạo hứng thú học tập hơn nữa cho sinh viên mình.

Sau khi thống kê kết quả khảo sát, phòng Đảm bảo Chất lượng đã gửi kết quả về cho lãnh đạo các đơn vị để lãnh đạo nêu các hoạt động chính của khoa và đề xuất các biện pháp cải tiến. Kết quả phân tích của các đơn vị như sau:

## 2. Hoạt động/Nguyên nhân và Kế hoạch duy trì – phổ biến của các đơn vị

Đơn vị	Hoạt động/Nguyên nhân	Kế hoạch duy trì – phổ biến
<b>Khoa CKĐ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khi triển khai kế hoạch HKI, Khoa yêu cầu các BM công khai các nội dung liên quan đến hoạt động đào tạo do BM quản như: công bố đề cương chi tiết môn học, thống nhất và công bố các phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả từng môn học.</li> <li>- Thường xuyên tổ chức dự giờ các GV.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HKII/2014-2015 Khoa tiếp tục thực hiện chủ trương của Trường về nâng cao chất lượng giảng dạy và tuân thủ quy định quy chế của Trường.</li> <li>- Khuyến khích các BM chia sẻ kinh nghiệm tổ chức giảng dạy để tiếp tục nâng cao chất lượng đào tạo.</li> </ul>
<b>Khoa CKM</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, có trình độ và năng lực sư phạm.</li> <li>- GV giảng dạy số lớp ít SV.</li> </ul>	HKII/2014-2015, Khoa sẽ phân chia thời gian giảng dạy phù hợp, dành nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị bài giảng, đánh giá SV, gặp gỡ phụ đạo SV. Ngoài ra, dựa trên việc đánh giá năng lực của GV KPIs, ưu tiên bố trí giờ dạy cho những GV có kinh nghiệm giảng dạy, năng lực sư phạm, kiến thức và trình độ phù hợp.

<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các GV có kinh nghiệm giảng dạy, tâm huyết với nghề, trẻ, cầu tiến, ham học hỏi về chuyên môn lẫn các phương pháp cải tiến giảng dạy.</li> <li>- Số phiếu khảo sát rất ít nên không thể hiện được toàn cảnh của việc đánh giá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời các GV có điểm trên 84 chia sẻ kinh nghiệm trong từng BM trong buổi họp tổng kết cuối HK.</li> <li>- Dự giờ học hỏi kinh nghiệm.</li> </ul>
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong buổi họp Khoa đầu mỗi HK, Trưởng khoa nhắc nhở GV về việc ý thức trách nhiệm trong công tác giảng dạy.</li> <li>- Phó khoa phụ trách đào tạo lập kế hoạch kiểm tra “Hồ sơ giảng dạy” của từng GV.</li> <li>- Trưởng BM lập kế hoạch dự giờ của các GV. Các GV thực hiện dự giờ chéo, nhận xét và rút kinh nghiệm cho HK tiếp theo.</li> <li>- Làm việc trực tiếp với GV giảng dạy khi nhận được phản hồi của SV về chất lượng và qui định giảng dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Họp Khoa phổ biến tình hình đánh giá GV của SV trong HK I – Định hướng nâng cấp % tỷ lệ đánh giá cho tất cả các tiêu chí của từng GV; tăng số lượng GV tham gia dự giờ chéo.</li> <li>- Tiếp tục duy trì việc lập kế hoạch dự giờ chéo các GV.</li> <li>- Khoa sẽ tăng cường việc dự giờ đột xuất các GV để kiểm tra việc thực hiện qui chế giảng dạy và chất lượng giảng dạy.</li> </ul>
<b>Khoa CNTT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhiệt tình trong giảng dạy, tìm hiểu, điều chỉnh, và áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với SV.</li> <li>- Khoa có các buổi chia sẻ kinh nghiệm, nhờ vậy các điển hình tốt được học tập và nhân rộng.</li> <li>- Việc ứng dụng CNTT giúp GV giảng dạy một cách hiệu quả hơn, có nhiều thời gian hơn cho SV của mình. Các kênh liên lạc trực tuyến cũng giúp các GV tương tác được nhiều hơn với các SV của mình, qua đó nắm bắt được tình hình học tập của các em để có thể điều chỉnh kịp thời trong hoạt động giảng dạy của mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho GV khoa chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá cho toàn bộ GV khoa vào đầu HK tới.</li> <li>- Sắp xếp và tạo điều kiện để các GV được tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá do trường tổ chức.</li> </ul>
<b>Khoa Điện – Điện tử</b>	<p>Nhà trường và Khoa rất quan tâm, nhắc nhở và bồi dưỡng năng lực cho GV về mọi mặt.</p>	<p>Tiếp tục phát huy, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát, chia sẻ kinh nghiệm với nhau để có kết quả cao hơn nữa.</p>
<b>Khoa ĐTCLC</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường thay đổi , cập nhật phương pháp giảng dạy tích cực và phương pháp đánh giá có hiệu quả.</li> <li>- Tăng cường công tác quản lý.</li> </ul>	<p>Tiến hành trao đổi , chia sẻ kinh nghiệm để việc giảng dạy ngày một hiệu quả và có chất lượng cao.</p>
<b>Khoa In&amp;TT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đội ngũ GV trẻ, năng động.</li> <li>- Khoa nhỏ, số lượng giờ dạy / GV không nhiều. Các GV có điều kiện theo sát sự tiến bộ của người học trong quá trình giảng dạy, thực hiện tốt việc chuẩn bị hồ sơ giảng dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên sinh hoạt học thuật ở BM về kinh nghiệm GD, chuẩn bị bài giảng, nội dung GD, kiểm tra đánh giá.</li> <li>- Khoa thường xuyên nhắc nhở GV thực hiện tốt qui chế giảng dạy.</li> </ul>
<b>Khoa KHCB</b>	<p>Không có</p>	

<b>Khoa KT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ giảng dạy được kiểm tra chặt chẽ.</li> <li>- Khoa tăng cường dự giờ thường xuyên.</li> <li>- GV nỗ lực về việc đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá.</li> <li>- Một số GV sử dụng trợ lý giảng dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì hoạt động dự giờ .</li> <li>- Tiếp tục đổi phương pháp giảng dạy và đánh giá , tổ chức đánh giá điểm quá trình nhiều lần.</li> <li>- Có chế độ động viên khuyến khích cho GV.</li> </ul>
<b>Khoa LLCT</b>	Đội ngũ CBGD của Khoa đã rất nỗ lực cố gắng, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác chuyên môn cũng như đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	Trong HK tới, GV thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá; tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật, dự giờ ở cấp BM và Khoa để trao đổi kinh nghiệm.
<b>Khoa Ngoại ngữ</b>	<p><i>Ở tiêu chí 1:</i> GV đều phổ biến đề cương chi tiết môn học được thống nhất từ BM đến tất cả các lớp mình phụ trách.</p> <p><i>Ở tiêu chí 2:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Áp dụng phương pháp học nhóm, thảo luận, thuyết trình nhóm.</li> <li>- Đa dạng hình thức đánh giá quá trình và chia thành nhiều bài kiểm tra nhỏ nhằm đánh giá thường xuyên và chính xác SV.</li> <li>- Đề thi cuối kỳ là sự phối hợp của các GV cùng tham gia giảng dạy nhóm môn học nhằm đảm bảo độ đồng đều và tính vừa sức cho SV.</li> </ul> <p><i>Ở tiêu chí 3:</i> Khoa và BM nhắc nhở thường xuyên và GV cũng tự giác chấp hành quy chế giảng dạy và sắp xếp công việc cá nhân hợp lý hơn và đồng nghiệp hỗ trợ nhau khi cần thiết.</p>	Trong HK tới, tiếp tục phát huy những ưu điểm đạt được Khoa sẽ thường xuyên nhắc nhở kiểm tra thường xuyên hoạt động giảng dạy của GV nhằm nâng những chỉ số đạt mức độ khá lên thành mức độ tốt trong HK tới. Xử lý nghiêm và kịp thời những trường hợp vi phạm.
<b>Khoa XD&amp;CHỦD</b>	Các GV trẻ, nhiệt tình trong công tác giảng dạy và hướng dẫn.	Chia sẻ kinh nghiệm với các GV khác ở các buổi họp khoa.
<b>Trường THPTTH</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Sử dụng phương pháp tích cực hoá người học.</li> <li>- Cập nhật nội dung và có những ví dụ minh hoạ gần với thực tế sản xuất.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục sử dụng các phương pháp, dạy học tích cực hoá người học và đưa nhiều VD minh hoạ thực tế.</li> <li>- Chia sẻ kinh nghiệm cho GV trong các buổi họp chuyên môn và ngoài giờ lên lớp.</li> </ul>
<b>TTVD</b>	<p><i>Phương pháp giảng dạy:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu về đề cương chi tiết môn học đến từng SV trong lớp.</li> <li>+ Hướng dẫn đầy đủ và cụ thể theo đề cương chi tiết.</li> <li>+ Nhiệt tình trả lời mọi câu hỏi của SV.</li> </ul> <p><i>Nội dung giảng dạy và kiểm tra đánh giá:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Nội dung giảng dạy bám sát đề cương</li> </ul>	Luôn nhiệt tình với SV trong buổi học, vui vẻ tạo sự gần gũi với SV để dễ trao đổi những vấn đề mà SV gặp phải.

	<p>chi tiết</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thông báo về hình thức và nội dung kiểm tra, đánh giá môn học vào buổi học đầu tiên của môn học.</li> <li>+ Công bằng trong đánh giá SV</li> <li>- <i>Tác phong sư phạm</i>: Có mặt đúng giờ trong các buổi lên lớp, luôn có thái độ đúng mực với SV.</li> </ul>	
<b>Viện SPKT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giảng dạy đúng chuyên môn đào tạo, có đầy đủ hồ sơ học phần theo quy định.</li> <li>- Thực hiện đúng quy định đề cương chi tiết học phần; kế hoạch giảng dạy, kiểm tra đánh giá của học phần đã ban hành.</li> <li>- Nội dung bài giảng chính xác, cập nhật kiến thức mới, hiện đại và có bài tập liên hệ thực tế.</li> <li>- Phương pháp giảng dạy phù hợp với mục tiêu, nội dung bài học; sử dụng linh hoạt phương tiện dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học.</li> <li>- Tổ chức hoạt động nhóm, nêu vấn đề để người học suy nghĩ, thảo luận, trao đổi; tạo điều kiện để người học chủ động đưa ra câu hỏi và tranh luận, khuyến khích lối tư duy độc lập, sáng tạo của người học.</li> <li>- Thông báo kế hoạch và tiêu chí kiểm tra đánh giá; thực hiện đánh giá thường xuyên, công khai, công bằng; các bài tập, bài kiểm tra được bám sát nội dung bài giảng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy các môn học trong chương trình 150TC: như kinh nghiệm tổ chức lớp, kinh nghiệm tổ chức các bài kiểm tra đánh giá nhỏ suốt trong quá trình dạy.</li> <li>- Đối với các môn học mới, khuyến khích các GV tích cực dự giờ để hoàn thiện và cùng trao đổi về nội dung và cách thức truyền đạt tới SV.</li> <li>- Thực hiện nghiêm túc và hiệu quả việc đánh giá quá trình và cuối kỳ.</li> <li>- Cố gắng duy trì việc đưa 80% các CTĐT, đề cương chi tiết các học phần lên cổng thông tin trang web của Viện.</li> <li>- Có kế hoạch chi tiết cho hoạt động dự giờ của các GV để trao đổi, góp ý hoàn thiện các môn học về nội dung, phương pháp giảng dạy.</li> </ul>

### 3. Nguyên nhân và kế hoạch cải tiến – khắc phục của các đơn vị

Đơn vị	Nguyên nhân	Biện pháp cải tiến - khắc phục
	Cần phải cải tiến	
<b>Khoa CKĐ</b>	Một vài cán bộ giảng dạy không tuân thủ quy định của BM và khoa, không công bố các nội dung và quy định về kiểm tra đánh giá theo đúng yêu cầu.	Khoa đã yêu cầu các BM có GV bị đánh giá từ (53-72) tiến hành họp rút kinh nghiệm và đề nghị thực hiện nghiêm túc từ HKII/2014 -2015
<b>Khoa CKM</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ số lượng phiếu đánh giá của SV là thấp không đại diện được số lớn SV như vậy dẫn đến độ tin cậy không cao.</li> <li>- SV nôn nóng đánh giá để xem lịch thi nên việc đánh giá nhanh và qua loa.</li> <li>- Những GV đánh giá thấp HK này đều là những GV còn trẻ, ít dành thời gian theo sát SV, tình tình nóng nảy làm cho SV cảm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa sẽ xem xét các trường hợp GV bị đánh giá không cao để phân phối giờ giảng dạy và điều chỉnh lại phương pháp giảng dạy, phương thức tiếp cận để nâng cao chất lượng giảng dạy của GV.</li> <li>- Trong HKII/2014-2015 cũng như các HK tiếp theo, khoa sẽ tiến hành</li> </ul>

	<p>thấy áp lực cao.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- SV quá bị động về thời gian do GV nghỉ dạy quá nhiều, việc học bù vào ngày chủ nhật làm cho SV bị động về mặt thời gian.</li> </ul>	<p>mở các lớp trao đổi nghiệp vụ sư phạm, mở các lớp bồi dưỡng về giảng dạy tích hợp cho GV.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồng thời khoa sẽ tư vấn và hướng dẫn cho SV cách học chủ động giúp SV sẽ thích ứng với việc tự học.</li> </ul>
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	<p>GV bị đánh giá thấp là GV thỉnh giảng lâu năm. GV giảng dạy môn học tương đối khó, do đó việc SV tiếp thu kiến thức, giải bài tập còn nhiều hạn chế. Mặt khác, với số lượng SV khảo sát quá ít (15/40) như vậy kết quả khảo sát rất khó chính xác.</p>	<p>Đối với GV thỉnh giảng, trường BM sẽ làm việc cụ thể hơn với GV, nếu cần thiết thì yêu cầu tăng thêm một số tiết phụ đạo để giúp SV hiểu rõ bài và giải đáp các bài tập.</p>
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	<p>Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.</p>	
<b>Khoa CNTT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Một số lớp học được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh. Các lớp này đều nhận được kết quả đánh giá không cao từ phía SV ở nhóm tiêu chí 1 (phương pháp giảng dạy).</li> <li>- Các GV nghiêm khắc với SV thường nhận được đánh giá không thực sự cao. Một số GV khoa phản ánh thực tế là nếu chấm điểm quá trình cho SV khó, sẽ có nhiều khả năng SV đánh giá không tốt.</li> <li>- Một số GV có phương pháp dạy học chưa phù hợp với trình độ và thói quen học tập của của SV.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân tích tìm ra nguyên nhân thực sự đằng sau những kết quả trung bình.</li> <li>- Tổ chức cho GV khoa chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá cho toàn bộ GV khoa vào đầu HK tới.</li> <li>- Sắp xếp và tạo điều kiện để các GV được tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá do trường tổ chức.</li> </ul>
<b>Khoa Điện – Điện tử</b>	<p>Hầu hết kết quả đánh giá thấp là từ GV mời giảng, GV tập sự và GV mới về Trường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- BM khi mời giảng phải kiểm tra kỹ GV mời giảng để đáp ứng chuẩn GV đại học và chuẩn GV của Trường.</li> <li>- BM theo dõi và nhắc nhở GV mời giảng về các vấn đề liên quan đến chất lượng giảng dạy. Nếu sau khi nhắc nhở, kết quả không cải thiện, thì sẽ không tiếp tục mời giảng nữa.</li> </ul>
<b>Khoa ĐTCLC</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng SV tham gia đánh giá còn thấp, dẫn đến kết quả đánh giá chưa chính xác.</li> <li>- Một số GV áp dụng nhiều phương pháp giảng dạy và đánh giá tích cực, tuy nhiên do còn mới mẽ nên SV chưa thật sự thích ứng.</li> <li>- Trong SV vẫn còn tâm lý đánh giá cao những GV cho điểm cao và ngược lại.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường cải tiến các phương pháp giảng dạy và đánh giá tích cực các môn học đã và đang thực hiện.</li> <li>- Thay đổi triệt để phương pháp đánh giá theo hướng mở, tăng cường khả năng tự học và tự nghiên cứu của SV. Bên cạnh đó, phải tăng cường phát triển kỹ năng thiết kế, hình thành ý tưởng, thực thi và áp dụng trong thực tế của SV, không ngừng</li> </ul>

		<p>hình thành và phát huy sự sáng tạo trong học tập của SV.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường áp dụng các biện pháp quản lý thích hợp.</li> <li>- Tăng số SV tham gia đánh giá để kết quả chính xác hơn.</li> </ul>
<b>Khoa In&amp;TT</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>Khoa KHCB</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cách tính điểm tổng hợp đối với GV có nhiều môn học như hiện nay là chưa phù hợp.</li> <li>- Mặc khác, việc loại bỏ các phiếu trả lời của sinh viên đánh giá 1 mức điểm cho toàn bộ các câu hỏi làm cho tỷ lệ số phiếu bị loại bỏ khá nhiều, ảnh hưởng lớn đến kết quả khảo sát.</li> </ul>	<p>Khoa đã yêu cầu các Trưởng bộ môn làm việc với GV có kết quả đánh giá trung bình và nhắc nhở để GV rút kinh nghiệm. Đối với những trường hợp còn lại, Khoa sẽ tăng cường dự giờ, tổ chức trao đổi kinh nghiệm giữa các GV để duy trì và nâng cao kết quả đánh giá của sinh viên.</p>
<b>Khoa KT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong 3 GV được SV đánh giá trung bình thì 2 GV thỉnh giảng và hai GV này mới giảng lần đầu tại Khoa, chưa làm quen với bài giảng, cách đánh giá SV,.. Hơn nữa do số SV ít tỷ phiếu đáng giá cũng thấp (3/8) và 4/14, nên chưa đánh giá được chính xác.</li> <li>- Riêng GV trong Khoa, Ban Chủ nhiệm khoa và BM tiếp tục theo dõi kiểm tra và tổ chức dự giờ thường xuyên.</li> </ul>	<p>Khoa sẽ nhắc nhở giảng viên đặc biệt là GV thỉnh giảng, tổ chức tham gia dự giờ thường xuyên và trao đổi phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá với các GV này.</p>
<b>Khoa LLCT</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>Khoa NN</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>Khoa XD&amp;CHƯĐ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV thực hiện rất tốt việc kiểm tra đánh giá quá trình, thậm chí rất gắt gao nên có thể gây ra sự không hài lòng cho SV.</li> <li>- Ngoài ra, một trong những nhược điểm khó khắc phục là giọng nói của GV nặng âm hưởng miền Trung nên hơi khó nghe.</li> </ul>	<p>Khoa và BM sẽ tiếp tục theo dõi trong HK này và nhắc nhở GV về tiêu chí chưa đạt.</p>
<b>Trường THPTTH</b>	<p>Trong HK vừa qua, thực hiện chủ trương của nhà trường là sử dụng công nghệ thông tin tối đa, nên tất cả các giáo trình, tài liệu tham khảo được cung cấp qua mạng. Vì một số SV chưa quen với hình thức cung cấp tài liệu học tập này.</p>	<p>Đa dạng kênh cung cấp tài liệu học tập cho SV, như: email, website đơn vị, google drive, facebook, ...</p>
<b>TTVD</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>Viện SPKT</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	

#### 4. Đề nghị của các đơn vị

Trong quá trình phân tích nguyên nhân và đưa ra các biện pháp khắc phục, các đơn vị đã có các đề nghị sau đây nhằm cải tiến hiệu quả của việc khảo sát:

Đơn vị	Đề nghị của các đơn vị
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	Đề nghị phòng Đảm bảo Chất lượng khảo sát mặt bằng chung và xem xét thang chia các mức độ đánh giá.
<b>Khoa CNTT</b>	Đề nghị Nhà trường xem xét nên cho SV chọn ngôn ngữ giảng dạy khi đăng ký môn học. Với những SV còn yếu tiếng Anh, nếu phải học hoàn toàn bằng tiếng Anh sẽ không thể theo kịp các bạn, dẫn đến kết quả học tập không tốt. Những SV này có nhiều khả năng sẽ đánh giá thấp GV ở những tiêu chí liên quan đến phương pháp giảng dạy
<b>Khoa ĐTCLC</b>	Kiến nghị tiếp tục cải tiến và đổi mới phương pháp SV đánh giá GV, để có kết quả trung thực và công bằng hơn.
<b>Khoa KHCB</b>	<p><b>1. Điều chỉnh số lượng, nội dung câu hỏi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiện nay, mỗi phiếu hỏi có 15 câu hỏi, mỗi sinh viên cần phải trả lời khoảng 10 phiếu nên không thể yêu cầu sinh viên trả lời một cách chính xác trong một khoảng thời gian ngắn.</li> <li>- Đối với môn lý thuyết, không nên dùng câu hỏi “Tôi được giới thiệu về đề cương chi tiết môn học” vì kết quả khảo sát không thỏa đáng. Đối với nhiều GV, sinh viên đánh giá mức 4 hoặc 5 khá nhiều trong khi vẫn có một số sinh viên đánh giá mức 1, 2. Điều này là mâu thuẫn vì ở đây chỉ có trường hợp là “Có” hoặc “Không có” giới thiệu đề cương mà trên thực tế, GV đã giới thiệu đề cương ngay ở buổi học đầu tiên.</li> <li>- Đối với môn thực hành, không nên dùng câu hỏi: “Tôi được giới thiệu đầy đủ về tài liệu hướng dẫn thực hành (thí nghiệm)” vì trong trường hợp của môn “Thí nghiệm Vật lý đại cương” thì không thể có trường hợp sinh viên không có tài liệu hướng dẫn mà vẫn có thể làm các bài thí nghiệm.</li> <li>- Do đặc thù của môn học mà các lớp học do GV của khoa giảng dạy là quá đông sinh viên nên sẽ rất khó tổ chức các hoạt động đa dạng trong giờ học. Do vậy, khó có thể đạt được đánh giá tốt từ sinh viên đối với câu hỏi “Các hoạt động dạy/học trong lớp đa dạng, phong phú”.</li> <li>- Cũng do đặc thù của môn thí nghiệm Vật lý là môn thí nghiệm về khoa học cơ bản, nên câu hỏi “Tôi được chỉ dẫn cách xử lý tình huống trong thực tiễn liên quan đến nội dung thực hành” là không phù hợp. Cần phải xây dựng một bộ câu hỏi khác để sử dụng cho các môn thí nghiệm Vật lý, Hóa, Sinh học...</li> </ul> <p><b>2. Điều chỉnh cách xử lý kết quả khảo sát</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Việc ngăn ngừa sinh viên đánh giá chiếu lệ là tốt, nhưng cần giáo dục cho sinh viên để họ thấy được tầm quan trọng của việc đánh giá GV hơn là loại bỏ những phiếu đánh giá mà mọi câu hỏi đều được đánh giá cùng một mức.</li> <li>- Đối với các trường hợp GV giảng dạy nhiều môn học, cần phải tính điểm xếp loại chung theo công thức trung bình theo trọng số (là số nhóm lớp của môn học) để kết quả tính được phản ánh đúng thực tế hơn.</li> </ul>
<b>Khoa XD&amp;CHƯĐ</b>	Đề nghị Phòng Đảm bảo Chất lượng có khảo sát cụ thể đối với SV các lớp do GV Lê Thanh Phong giảng dạy trong HK này để có kết quả chính xác hơn. Đồng thời có thể đối chiếu kết quả thi của SV trong đợt cuối kỳ để đánh giá chất lượng giảng dạy thực tế của GV.



**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (*email*);
- Các đơn vị (*email*);
- Lưu phòng ĐBCL.

**TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**



**ThS. Phan Thị Thu Thủy**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN  
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN  
Học kỳ II/ 2014 - 2015**

**Kính gửi: - Ban Giám hiệu**

**- Các đơn vị**

**I. Mục đích**

- Lắng nghe ý kiến, góp ý của sinh viên nhằm nâng cao hiệu quả dạy và học
- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của giảng viên trong giảng dạy.
- Tạo kênh thông tin giúp giảng viên điều chỉnh hoạt động giảng dạy.
- Giúp cán bộ quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá giảng viên.

**II. Quá trình thực hiện**

**1. Đối tượng và phạm vi đánh giá**

- Đối tượng: Toàn bộ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng, cán bộ quản lý của trường có tham gia giảng dạy các học phần lý thuyết, thực hành hay thí nghiệm.
- Phạm vi lấy ý kiến: Tất cả các lớp thuộc bậc đại học, cao đẳng hệ chính qui.

**2. Phương pháp**

Sinh viên thực hiện khảo sát, đóng góp ý kiến bằng cách trả lời Phiếu khảo sát online trên trang web <http://danhgia.hcmute.edu.vn>.

**3. Thời gian**

Thời gian thực hiện khảo sát từ ngày 01/6 → 20/6/2015.

**III. Thống kê kết quả**

**1. Cách thống kê kết quả:**

- Phiếu khảo sát ý kiến sinh viên về hoạt động giảng dạy Lý thuyết và Thực hành của giảng viên bao gồm 15 câu hỏi đóng thuộc 3 nội dung: (1) Phương pháp giảng dạy, (2) Nội dung giảng dạy, kiểm tra, đánh giá, (3) Tác phong sư phạm (đánh giá dạng 5 mức từ Hoàn toàn không đồng ý → Hoàn toàn đồng ý) và 2 câu hỏi mở để SV tự viết ý kiến của riêng mình.
- Mỗi câu hỏi có 5 mức đánh giá, được ký hiệu là các số tương ứng từ 1 đến 5: *Hoàn toàn không đồng ý: 1, Không đồng ý: 2, Phân vân: 3, Đồng ý: 4 và Hoàn toàn đồng ý: 5.*

Tại mỗi câu hỏi sẽ thống kê số lượng phiếu trả lời theo các mức. Từ đó, tính ra tỷ lệ số phiếu trả lời theo các mức. Và cuối cùng là tính TB (có tỷ trọng) của mỗi câu hỏi theo công thức:

$$\text{TB (có tỷ trọng)} = [(\% \text{ mức } 1) \times 1 + (\% \text{ mức } 2) \times 2 + (\% \text{ mức } 3) \times 3 + (\% \text{ mức } 4) \times 4 + (\% \text{ mức } 5) \times 5] / 5$$

	Mức đánh giá					Số phiếu phản hồi của mỗi câu hỏi
	1	2	3	4	5	
	0	1	23	25	4	
0	1	15	20	17	53	
0	4	17	23	9	53	
0	3	19	23	8	53	
<b>Số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01</b>	0	9	74	91	38	<b>212</b>

TIÊU CHÍ 01	1	2	3	4	5	TB (có tỷ trọng)
Câu hỏi 1	0%	2%	43%	47%	8%	72
Câu hỏi 2	0%	2%	28%	38%	32%	80
Câu hỏi 3	0%	8%	32%	43%	17%	74
Câu hỏi 4	0%	6%	36%	43%	15%	74
<b>Tỷ lệ % số phiếu phản hồi cho mỗi mức của tiêu chí 01</b>	0%	4%	35%	43%	18%	<b>75</b>

**Bảng 1: Ví dụ thống kê theo số lượng phiếu trả lời**

**Bảng 2: Ví dụ tỷ lệ % và tính TB có tỷ trọng**

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của câu hỏi 1:  $(0 \times 1 + 2 \times 2 + 43 \times 3 + 47 \times 4 + 8 \times 5) / 5 = 72$

**TB (có tỷ trọng) của mỗi tiêu chí** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của tất cả các câu hỏi trong tiêu chí đó.

Ví dụ: TB (có tỷ trọng) của tiêu chí 1:  $(72 + 80 + 74 + 74) / 4 = 75$

Thống kê được thực hiện theo: Môn học (nhiều lớp), và Tổng hợp tất cả các môn học theo nguyên tắc trung bình cộng.

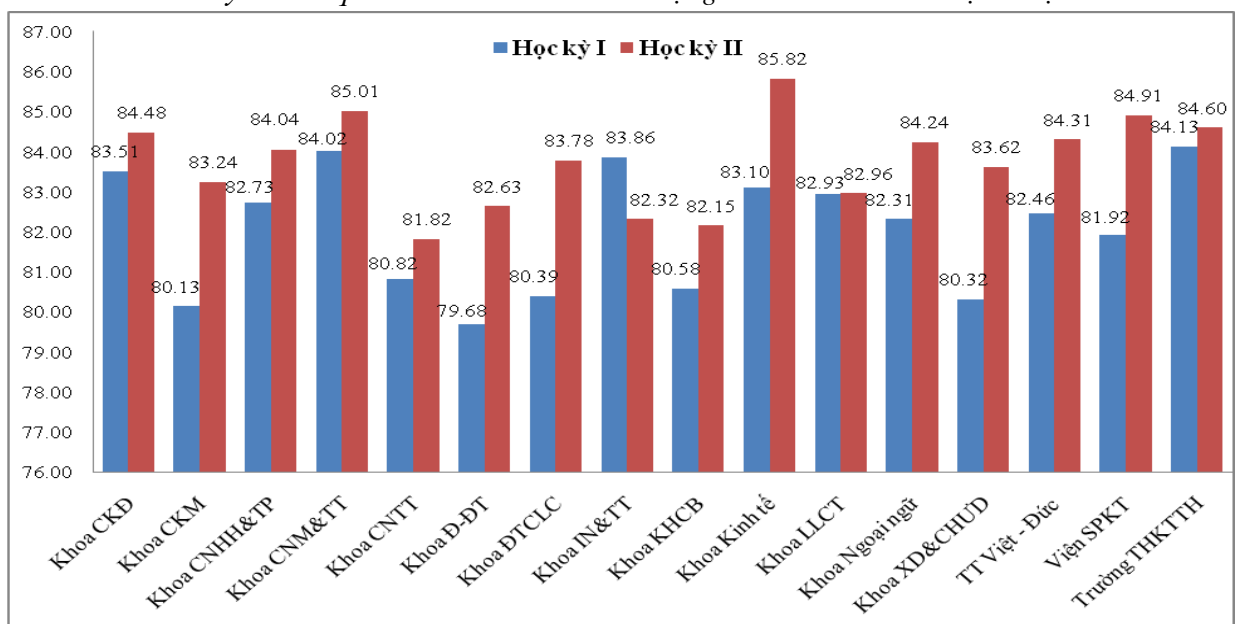
**Chỉ số chất lượng GD của GV** là trung bình cộng của TB (có tỷ trọng) của các môn học mà GV đã dạy trong học kỳ.

**Chỉ số chất lượng GD của Khoa** là trung bình cộng của Chỉ số chất lượng GD tất cả GV Khoa tham gia khảo sát.

**Căn cứ xếp loại chất lượng giảng dạy:**

<b>Chỉ số chất lượng GD</b>	90-100	73-89	53-72	38-52	<38
<b>Xếp loại chất lượng GD</b>	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém

Dưới đây là Kết quả khảo sát chỉ số chất lượng GD của Khoa/Đơn vị đào tạo:

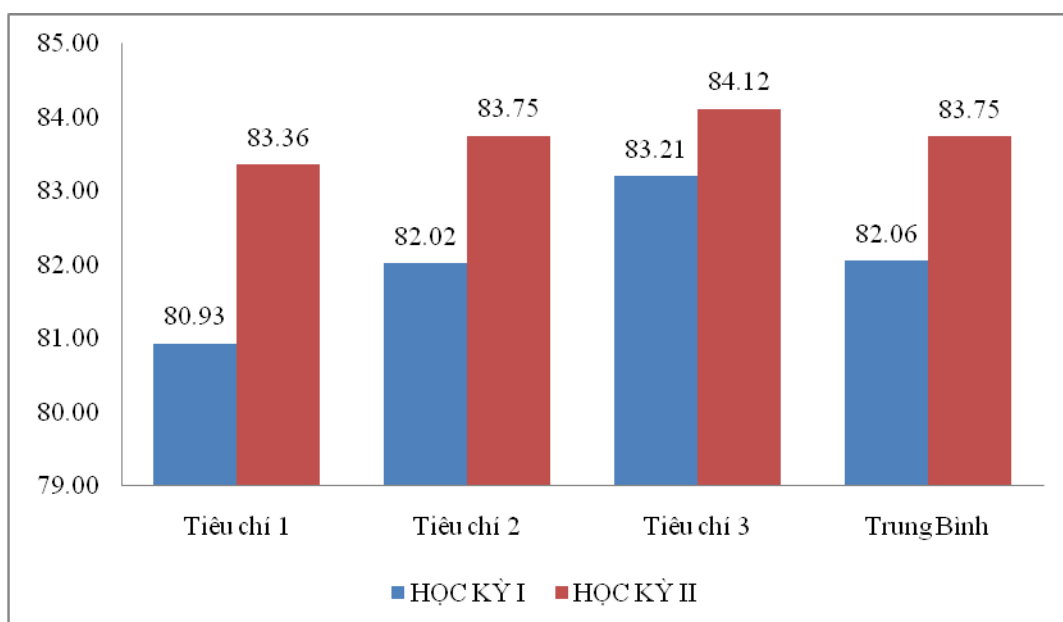


**Hình 1: Chỉ số chất lượng GD theo Khoa/Đơn vị đào tạo**

Nhìn chung, theo kết quả khảo sát, chất lượng giảng dạy của hầu hết các đơn vị có cải thiện và đều có chỉ số chất lượng giảng dạy xếp loại khá (từ 81.82 đến 85.82), chỉ số chất lượng của các đơn vị có sự gia tăng so với học kỳ I/2014-2015 (79.68 đến 84.13). Tuy nhiên, trong đó cũng có một số trường hợp sinh viên chưa hài lòng với một số giảng viên (ở một vài tiêu chí hoặc cả 3 tiêu chí), tỷ lệ giảng viên bị xếp loại trung bình tăng so với học kỳ trước (7.8% của học kỳ này so với 3.19% của học kỳ trước) và tỷ lệ giảng viên xếp loại khá trở lên nhưng có một hoặc hai tiêu chí nhỏ hơn hoặc bằng 72 cũng tăng (từ 1.44% lên 2.2%). Ngoài ra còn có một số giảng viên có xếp loại yếu, kém. Kết quả thống kê số lượng giảng viên cần cải tiến ở các đơn vị thể hiện như sau (Ở đây GV bị xếp loại TB hay có tiêu chí dưới 72 được coi là chưa đạt yêu cầu và cần phải có biện pháp cải tiến).

**Bảng 3: Số lượng GV cần phải cải tiến về CLGD theo đơn vị**

STT	Đơn vị	Số GV có xếp loại CLGD kém		Số GV có xếp loại CLGD yếu		Số GV có xếp loại CLGD trung bình		Số GV xếp loại CLGD từ khá trở lên nhưng vẫn có tiêu chí $\leq 72$	
		Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
1	Khoa CKĐ (35 GV)					3	8.57	0	0
2	Khoa CKM (88 GV)	1	1.14			9	10.22	0	0
3	Khoa CNHH&TP (27GV)					1	3.7	3	11
4	Khoa CNM&TT (29 GV)					0	0	0	0
5	Khoa CNTT (24 GV)					1	4.16	0	0
6	Khoa ĐĐT (89 GV)	1	1.1	1	1.1	23	25.84	4	4.4
7	Khoa ĐTCLC (14 GV)					0	0	1	7.14
8	Khoa In&TT (15 GV)					2	13	0	0
9	Khoa KHCB (60 GV)					0	0	0	0
10	Khoa KT (36 GV)					1	2.78	1	2.78
11	Khoa LLCT (34 GV)					0	0	0	0
12	Khoa NN (54 GV)					2	3.7	0	0
13	Khoa XD&CHỦD (45 GV)					3	6.67	1	2.2
14	Trường THPTTH (1 GV)					0	0	0	0
15	TTViệt –Đức (15 GV)					0	0	0	0
16	Viện SPKT (10 GV)					0	0	0	0
<b>17</b>	<b>Toàn trường</b>	<b>2</b>	<b>0.34</b>	<b>1</b>	<b>0.17</b>	<b>45</b>	<b>7.8</b>	<b>10</b>	<b>2.2</b>



**Hình 2: Các tiêu chí đánh giá chung toàn trường**

Khi nhìn vào hình *Các tiêu chí đánh giá chung toàn trường*, có thể thấy 3 tiêu chí đánh giá của các giảng viên đều lớn hơn 80 và tăng đều so với kỳ trước. Trong đó, tiêu chí 3 Tác phong sư phạm của giảng viên là được đánh giá cao nhất, và tiêu chí 1 Phương pháp giảng dạy được đánh giá thấp hơn so với 2 tiêu chí còn lại. Vì vậy, các giảng viên cần phát huy hơn nữa điểm mạnh này và cần thay đổi, đa dạng hóa phương pháp giảng dạy nhằm tạo hứng thú học tập hơn nữa cho sinh viên mình.

Sau khi thống kê kết quả khảo sát, phòng Đảm bảo Chất lượng đã gửi kết quả về cho lãnh đạo các đơn vị để lãnh đạo nêu các hoạt động chính của khoa và đề xuất các biện pháp cải tiến. Kết quả phân tích của các đơn vị như sau:

**2. Hoạt động/Nguyên nhân và Kế hoạch duy trì – phổ biến của các đơn vị trong năm học 2015-2016 (đối với các tiêu chí >72 trở lên)**

Đơn vị	Hoạt động/Nguyên nhân	Kế hoạch duy trì – phổ biến
<b>Khoa CKĐ</b>	Vào đầu mỗi học kỳ, ban chủ nhiệm khoa phổ biến tới từng Bộ môn đôn đốc nhắc nhở giảng viên tuân thủ giờ giấc, tác phong sư phạm và thực hiện đúng quy chế giảng dạy của nhà trường. Khi lên lớp, việc đầu tiên là phải công bố cho sinh viên biết đề cương chi tiết, giáo trình, tài liệu tham khảo và công khai cách kiểm tra, đánh giá môn học.	Tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả làm được, Ban chủ nhiệm khoa sẽ tiếp tục phối hợp với các Bộ môn đôn đốc nhắc nhở việc thực hiện qui chế giảng dạy, hồ sơ giảng dạy cho từng môn học, có kế hoạch kiểm tra hồ sơ giảng dạy và dự giờ để giúp giáo viên nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công việc.
<b>Khoa CKM</b>	- GV có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, có trình độ và năng lực sư phạm. - GV giảng dạy số lớp ít. - Các môn thực tập đều được đánh giá cao.	- Trong HKI/2015-2016, Khoa có sự phân chia thời gian giảng dạy phù hợp, dành nhiều thời gian cho công tác chuẩn bị bài giảng, đánh giá sinh viên, gặp gỡ phụ đạo sinh viên nhằm hỗ trợ tối đa hoạt động học tập của sinh viên.

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ngoài ra dựa trên việc đánh giá năng lực của giảng viên KPIs, Khoa sẽ tiến hành điều phối công việc giảng dạy cho phù hợp, ưu tiên bố trí giờ dạy cho những giáo viên có kinh nghiệm giảng dạy, năng lực sư phạm, kiến thức và trình độ phù hợp.</li> </ul>
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các GV giảng dạy đều là những người có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, tâm huyết với nghề, tuổi trẻ, cầu tiến, ham học hỏi về chuyên môn lẫn các phương pháp cải tiến giảng dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Mời các GV có điểm trên 84 chia sẻ kinh nghiệm trong từng BM trong buổi họp tổng kết đầu HK.</li> <li>- Dự giờ học hỏi kinh nghiệm.</li> </ul>
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhờ sự cố gắng của từng cá nhân giáo viên trong việc cập nhật kiến thức chuyên môn và tiếp cận thực tiễn.</li> <li>- Việc lập kế hoạch và triển khai công tác dự giờ chéo của các Bộ môn đã thật sự hiệu quả và đòi hỏi giáo viên phải cố gắng để chất lượng giảng dạy ngày càng được nâng cao.</li> <li>- Công tác dự giờ đột xuất và góp ý trực tiếp sau dự giờ của Ban Chủ nhiệm Khoa đã thực chất đánh giá được chất lượng giảng dạy của giáo viên. Đây cũng là một hoạt động minh chứng cho việc dự giờ chéo của Bộ môn không phải là hình thức.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục duy trì công tác lập kế hoạch dự giờ chéo ở cấp Bộ môn và dự giờ đột xuất của Ban chủ nhiệm Khoa.</li> <li>- Từng giảng viên lập kế hoạch cập nhật, nâng cao kiến thức và tay nghề cho từng học kỳ nhằm đảm bảo chất lượng về nội dung bài giảng.</li> <li>- Tổ chức Hội thảo cấp Khoa, chia sẻ kinh nghiệm và phương pháp giảng dạy mới các môn chuyên ngành vào cuối Học kỳ I – năm học 2015-2016.</li> </ul>
<b>Khoa CNTT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hầu hết giảng viên thuộc khoa đều nhiệt tình trong giảng dạy, tìm hiểu, và áp dụng các phương pháp dạy học tích cực phù hợp với SV.</li> <li>- Một số giảng viên có tiêu chí bị đánh giá thấp các học kỳ trước đã tích cực điều chỉnh, cải tiến phương pháp giảng dạy, đánh giá. Khoa đã tổ chức các buổi chia sẻ kinh nghiệm, nhờ vậy các điển hình tốt được học tập và nhân rộng</li> <li>- Giảng viên Khoa tích cực ứng dụng CNTT vào giảng dạy, cho phép các thầy cô có thể giảng dạy một cách hiệu quả hơn, có nhiều thời gian hơn cho SV của mình.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá cho toàn bộ GV khoa nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giảng dạy của giảng viên.</li> <li>- Khuyến khích giảng viên Khoa tăng cường áp dụng CNTT hỗ trợ cho giảng dạy.</li> <li>- Sắp xếp và tạo điều kiện để các GV được tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá do trường tổ chức.</li> </ul>
<b>Khoa Điện – Điện tử</b>	<p>Trường và Khoa rất quan tâm, bồi dưỡng năng lực cho GV về mọi mặt nên đạt kết quả tốt như trên.</p>	<p>Tiếp tục phát huy, bồi dưỡng, kiểm tra, giám sát, chia sẻ kinh nghiệm trong những buổi họp Bộ môn, Khoa để có kết quả tốt hơn nữa.</p>
<b>Khoa</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên chấp hành nghiêm túc các</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục mời giảng các GV có kết</li> </ul>

<b>ĐTCLC</b>	<p>quy định giảng dạy về giờ giấc lên lớp, bám sát đề cương chi tiết môn học, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá. Tích cực cải tiến phương pháp giảng dạy.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời giảng được chọn lọc theo các kết quả đánh giá trước đây của SV.</li> <li>- Chương trình đào tạo được cập nhật thường xuyên.</li> <li>- Ứng dụng các phương pháp đánh giá mới.</li> <li>- Phân tích sâu hơn có thể thấy nhìn chung giảng viên cơ hữu có kết quả đánh giá cao hơn chút ít so với giảng viên mời từ các trường ngoài. Điều này có nghĩa việc đầu tư cho giảng dạy của GV cơ hữu chu đáo hơn sơ với giảng viên thỉnh giảng ngoài trường cả về phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá và tác phong sư phạm.</li> </ul>	<p>quả đánh giá tốt.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất các GV dạy lý thuyết được đánh giá tốt ở cả 3 tiêu chí chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.</li> <li>- Đề xuất GV có môn học thực tập được đánh giá tốt ở 3 tiêu chí chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy thực tập.</li> </ul>
<b>Khoa In&amp;TT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các GV luôn cập nhật kiến thức nâng cao trình độ và phương pháp sư phạm. Bên cạnh đó, Khoa In &amp; Truyền thông cũng tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật để các giảng viên chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy, kiểm tra đánh giá.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục duy trì tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật để các giảng viên trẻ có cơ hội học hỏi kinh nghiệm từ những giảng viên có kinh nghiệm.</li> <li>- Thực hiện nghiêm túc việc dự giờ theo đúng kế hoạch, góp ý chia sẻ với những giảng viên được dự giờ góp phần cải tiến và nâng cao chất lượng giảng dạy.</li> </ul>
<b>Khoa KHCB</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ môn đã thường xuyên dự giờ và nhắc nhở các giảng viên thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá.</li> <li>- Giảng viên của khoa cũng nhận thức được tầm quan trọng và ý nghĩa của việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học.</li> <li>- Trong học kỳ vừa qua, có 7 giảng viên tổ chức dạy học qua mạng (E-learning) để hỗ trợ cho việc học chính khóa nên phần nào đã tạo thêm động lực học tập cho sinh viên.</li> <li>- Khoa đã tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm định kỳ để giảng viên học tập lẫn nhau.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa sẽ tiếp tục tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi kinh nghiệm định kỳ để giảng viên học tập lẫn nhau.</li> </ul>
<b>Khoa KT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ sơ giảng dạy được kiểm tra chặt chẽ.</li> <li>- Khoa tăng cường dự giờ thường xuyên.</li> <li>- GV nỗ lực về việc đổi mới phương pháp</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Duy trì hoạt động dự giờ .</li> <li>- Tiếp tục đổi phương pháp giảng dạy sử dụng phương tiện giảng dạy</li> </ul>

	giảng dạy và đánh giá.	(dạy học số) và phương pháp đánh giá, hạn chế đánh giá sinh viên bằng việc học thuộc lòng. - Tiếp tục điều chỉnh đề cương chi tiết cho phù hợp.
<b>Khoa LLCT</b>	Đội ngũ CBGD của Khoa đã rất nỗ lực cố gắng, nâng cao tinh thần trách nhiệm trong công tác chuyên môn cũng như đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.	Trong HK tới, GV thực hiện đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá; tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật, dự giờ ở cấp BM và Khoa để trao đổi kinh nghiệm.
<b>Khoa Ngoại ngữ</b>	<i>Ở tiêu chí 1:</i> Các thầy cô chủ động trong việc cập nhật về phương pháp giảng dạy tiếng Anh mới thông qua các hội thảo về TESOL trong và ngoài nước và các khóa bồi dưỡng ngắn hạn. <i>Ở tiêu chí 2:</i> - Các giảng viên Khoa đã tự hình thành các nhóm giảng dạy để hỗ trợ nhau trong công tác giảng dạy - Công bằng trong kiểm tra đánh giá. - Sự quy định chặt chẽ và thống nhất giữa các nhóm giảng dạy và trong đề cương chi tiết về số lượng bài kiểm tra đánh giá cũng như nội dung đánh giá. <i>Ở tiêu chí 3:</i> Giảng viên Khoa xuất thân từ các trường sư phạm, một số lại có chứng chỉ sư phạm bậc 2, khoảng 10 GV đã tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm cho GV Đại học. Tiến hành hoạt động dự giờ đầy đủ.	Khoa Ngoại ngữ sẽ tiếp tục nhắc nhở giảng viên thực hiện đầy đủ các yêu cầu giảng dạy, tích cực lên kế hoạch dự giờ trong bộ môn cũng như giữa các bộ môn để các giảng viên có cơ hội giao lưu, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau với mục tiêu chung là cải thiện phương pháp giảng dạy, nâng cao khả năng khai thác bài giảng cũng như đổi mới cách thức kiểm tra đánh giá.
<b>Khoa XD&amp;CHƯĐ</b>	Nguyên nhân chung là có sự đầu tư và trải nghiệm của các GV.	Khoa sẽ lấy tổ chức trao đổi giữa các GV trong các cuộc họp khoa và các buổi sinh hoạt học thuật sắp tới để chia sẻ.
<b>Trường THPTTH</b>	- Sử dụng phương pháp tích cực hoá người học. - Cập nhật nội dung và có những ví dụ minh họa gần với thực tế sản xuất. - Thông báo cho sinh viên đầy đủ đề cương, tài liệu, hình thức kiểm tra đánh giá điểm quá trình cũng như thi kết thúc môn học. - Nhiệt tình giải thích thắc mắc của sinh viên.	- Tiếp tục sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực hoá người học và đưa nhiều ví dụ minh họa thực tế vào bài giảng. - Chia sẻ kinh nghiệm cho giảng viên trong các buổi họp chuyên môn và ngoài giờ lên lớp.
<b>TTVD</b>	- <i>Phương pháp giảng dạy:</i>	Luôn nhiệt tình với SV trong buổi



	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giới thiệu về đề cương chi tiết môn học đến từng SV trong lớp.</li> <li>+ Hướng dẫn đầy đủ và cụ thể theo đề cương chi tiết.</li> <li>+ Nhiệt tình trả lời mọi câu hỏi của SV.</li> <li>- <i>Nội dung giảng dạy và kiểm tra đánh giá:</i></li> <li>+ Nội dung giảng dạy bám sát đề cương chi tiết</li> <li>+ Thông báo về hình thức và nội dung kiểm tra, đánh giá môn học vào buổi học đầu tiên của môn học.</li> <li>+ Công bằng trong đánh giá SV</li> <li>- <i>Tác phong sư phạm:</i> Có mặt đúng giờ trong các buổi lên lớp, luôn có thái độ đúng mực với SV.</li> </ul>	<p>học, vui vẻ tạo sự gần gũi với SV để dễ trao đổi những vấn đề mà SV gặp phải.</p>
<b>Viện SPKT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên chấp hành nghiêm túc các quy định giảng dạy về giờ giấc lên lớp, bám sát đề cương chi tiết môn học, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá. Tích cực cải tiến phương pháp giảng dạy.</li> <li>- Việc thực hiện nghiêm túc việc dự giờ, góp ý, chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giảng viên cập nhật chương trình, nội dung giảng dạy, bám sát đề cương chi tiết môn học.</li> <li>- Thực hiện việc dự giờ góp ý.</li> <li>- Mời các giáo viên được đánh giá cao chia sẻ kinh nghiệm, phương pháp giảng dạy.</li> </ul>

### 3. Nguyên nhân và kế hoạch cải tiến – khắc phục của các đơn vị 2015-2016 (đối với các tiêu chí <72)

<b>Đơn vị</b>	<b>Nguyên nhân</b>	<b>Biện pháp cải tiến - khắc phục</b>
<b>Khoa CKD</b>	<p>Do mặt bằng nhận thức chung của sinh viên khác nhau giữa từng lớp, từng nhóm; Sinh viên cần có tinh thần và thái độ học tập tích cực nhiều hơn.</p>	<p>Theo dõi, nhắc nhở và động viên giảng viên nên có phương pháp giảng dạy phù hợp cho từng nhóm đối tượng sinh viên. Tăng cường hơn nữa việc liên hệ thực tế với các nội dung giảng dạy trên lớp.</p>
<b>Khoa CKM</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tỷ lệ số lượng phiếu đánh giá của SV là thấp không đại diện được số lớn SV như vậy dẫn đến độ tin cậy không cao.</li> <li>- SV nôn nóng đánh giá để xem lịch thi nên việc đánh giá nhanh và qua loa.</li> <li>- Những GV đánh giá thấp HK này đều là những GV còn trẻ, ít dành thời gian theo sát SV, tinh tình nóng nảy làm cho SV cảm thấy áp lực cao.</li> <li>- Hầu hết các giảng viên có nhiều kinh nghiệm, nghiêm khắc đối với sinh viên, tuân thủ đúng quy chế và quy định nhà</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khoa sẽ xem xét các trường hợp GV bị đánh giá không cao để phân phối giờ giảng dạy và điều chỉnh lại phương pháp giảng dạy, phương thức tiếp cận để nâng cao chất lượng giảng dạy của GV.</li> <li>- Trong HKI/2015-2016 cũng như các HK tiếp theo, khoa sẽ tiến hành mở các lớp trao đổi nghiệp vụ sư phạm, mở các lớp bồi dưỡng về giảng dạy tích hợp cho GV.</li> <li>- Đồng thời khoa sẽ tư vấn và hướng</li> </ul>

	trường thì thường bị đánh giá thấp hoặc không cao.	đẫn cho SV cách học chủ động giúp SV sẽ thích ứng với việc tự học.
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	Bộ môn cũng đã nhiều lần thực hiện dự giờ giảng viên này và có đánh giá nhận xét tốt, cũng như tham khảo một số ý kiến của sinh viên, các sinh viên đều cho rằng giảng viên giảng dạy nhiều kinh nghiệm, nhiệt tình. Tuy nhiên, học phần có chỉ số đánh giá trung bình là học phần “Quá trình thiết bị môi trường”, đây là một môn học rất khó, với khối lượng kiến thức lớn và rất nhiều các công thức toán học do đó việc sinh viên tiếp thu kiến thức, giải bài tập còn nhiều hạn chế.	Sẽ làm việc cụ thể hơn với giảng viên, nếu cần thiết thì yêu cầu tăng thêm một số tiết phụ đạo để giúp sinh viên hiểu rõ bài và giải đáp các bài tập.
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>Khoa CNTT</b>	- Do GV thực hiện đánh giá quá khắt khe và chi tiết, đều đặn. Điều này giúp đánh giá đúng thực lực của sinh viên, buộc sinh viên phải tích cực hơn, thường xuyên tham gia lớp học. Tuy nhiên, có thể một số sinh viên chưa thích nghi tốt với vấn đề học thường xuyên, và được đánh giá đều đặn. Điều đó ảnh hưởng đến việc lĩnh hội kiến thức của sinh viên và sinh viên không đánh giá cao giảng viên.	- Trao đổi với giảng viên phụ trách nhằm tìm hiểu kỹ thêm nguyên nhân và đưa ra những biện pháp để giúp đỡ giảng viên tiến bộ hơn. - Sắp xếp và tạo điều kiện để các GV được tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá do trường tổ chức.
<b>Khoa Điện – Điện tử</b>	Phần lớn kết quả đánh giá từ 72 điểm trở xuống đến từ các lớp học lại, từ một số giảng viên có slide bằng tiếng Anh và làm project, từ lớp ngoài ngành và từ một số ít giảng viên chưa tích lũy nhiều kinh nghiệm.	Khoa sẽ tiếp tục làm việc với giảng viên có các điểm đánh giá dưới 72 điểm để tìm hiểu lý do và tìm biện pháp khắc phục.
<b>Khoa ĐTCLC</b>	- GV yêu cầu cao hoặc quá nghiêm khắc trong khi bản thân sinh viên chưa đủ cố gắng hoặc quan hệ giữa GV đối với SV chưa tốt làm cho SV cảm thấy không thoải mái. - Nội dung môn học khó kết hợp với phương pháp truyền đạt của GV chưa thực sự tốt cũng có thể là nguyên nhân làm cho kết quả đánh giá thấp (Môn Kiến trúc máy tính của T.Đoan, xử lý ảnh của Thầy Hải...).	- Trường ngành cần trao đổi với các GV này khi mời giảng ở các học kỳ sau, đặc biệt trường hợp các môn Thực tập tốt nghiệp hoặc Đồ án. - Nhắc nhở GV cần liên hệ chặt chẽ hơn với Khoa để có biện pháp kịp thời đối với lớp có trình độ yếu. - Trường ngành cần sinh hoạt thường xuyên với các lớp ngành mình quản lý để nắm thông tin và có biện pháp kịp thời. - Thực ra việc phân loại đánh giá GV trong một học kỳ chưa thể kết

		luận đầy đủ về hoạt động giảng dạy của GV trên các tiêu chí. Các giá trị này vẫn cần được theo dõi qua nhiều học kỳ để có được kết luận chính xác.
<b>Khoa In&amp;TT</b>	Kết quả đánh giá này có thể do nhiều nguyên nhân khác nhau. Một trong những nguyên nhân có thể do sự giảm thời lượng của chương trình 180TC xuống 150TC dẫn đến giảng viên lướt bớt một phần kiến thức và yêu cầu sinh viên tự học nhưng công tác kiểm tra giám sát chưa hiệu quả.	Bộ môn sẽ tổ chức cuộc họp góp ý với giảng viên và đưa ra kế hoạch cải tiến. Biên bản họp bộ môn sẽ là cơ sở để giảng viên cải tiến và khắc phục phương pháp giảng dạy.
<b>Khoa KHCB</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm	
<b>Khoa KT</b>	Do giảng viên cơ hữu mới chuyển sang giảng dạy môn học Kinh tế học đại cương lần đầu tiên.	Khoa sẽ tăng cường dự giờ thường xuyên để chấn chỉnh khi cần thiết
<b>Khoa LLCT</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>Khoa NN</b>	<p>- Trường hợp 1: Cô Hứa Trần Phương Thảo: Lớp học phần môn Lexicology (1104170 - 01) này là lớp học lại cho nên các em sinh viên mượn tên các bạn khác trong khóa để đăng ký cho đủ số lượng người để được mở lớp. Trên danh sách là 21 sinh viên, nhưng trên thực tế chỉ có 8 sinh viên theo học học phần này, (8 sinh viên này phải đóng học phí cho 21 sinh viên để đủ điều kiện mở lớp). Vậy, số lượng sinh viên còn lại (ngoài 8 sinh viên thực học nói trên) sẽ không có cơ sở để đánh giá môn học vì các em không theo học bất cứ một buổi học nào. Nếu số liệu thống kê là 19 sinh viên tham gia đánh giá thì kết quả đánh giá không thể hợp lý và chính xác được.</p> <p>- Trường hợp 2: Cô Trần Thị Thanh Kiều: Lớp học phần Anh văn 2 là lớp tại chức không nằm trong đối tượng khảo sát. Hơn nữa, chỉ có 1 học viên tham gia đánh giá trên sĩ số lớp là 46. Vậy nên, kết quả đánh giá không thể hợp lý và chính xác; cần phải loại bỏ ra khỏi bảng báo cáo về chất lượng giảng dạy của giảng viên Trần Thị Thanh Kiều.</p> <p>- Trường hợp 3: Cô Hoàng Trọng Mai Sương: Đây là học phần Thực tập sư phạm.</p>	<p>- Khoa sẽ cân nhắc việc mở các lớp học lại theo yêu cầu của sinh viên để tránh tình trạng đánh giá chất lượng giảng viên ảo như trường hợp của cô Thảo.</p> <p>- Riêng trường hợp về học phần Thực tập sư phạm, Khoa sẽ nhắc nhở giảng viên cũng như Trưởng đoàn Thực tập sâu sát với Giáo sinh thực tập hơn để tránh hiện tượng này xảy ra.</p>

	GV phụ trách 5 sinh viên mỗi nhóm. Do đây là lần đầu tiên cô Sương hướng dẫn Thực tập sư phạm, thiếu kinh nghiệm. Bên cạnh đó, có những khác biệt giữa lý thuyết về Phương pháp giảng dạy và thực tế giảng dạy nên cô Sương chưa đáp ứng cũng như giải thích rõ cho các bạn SV. Việc này đã được trưởng đoàn Thực tập khắc phục và giải thích cho các em.	
<b>Khoa XD&amp;CHƯĐ</b>	Nguyên nhân chính GV Lê Phương và Trần Văn Tiếng bị đánh giá thấp do học phần này SV bỏ rất nhiều, quá trình thực hiện Đồ án SV không bám sát theo yêu cầu của GV. Áp lực học tập căng thẳng mà SV lại không biết cách phân bổ phù hợp dẫn đến việc không đáp ứng được các yêu cầu của GV nên có thể dẫn đến bất mãn và đánh giá thấp GV. Đối với đánh giá cho GV Nguyễn Thế Trường Phong thì số liệu đánh giá quá thấp, không tin tưởng nên cần có thời gian theo dõi.	Khoa và bộ môn sẽ xem xét lại quy trình hướng dẫn và thực hiện Đồ án để khắc phục trong thời gian tới.
<b>Trường THPTTH</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>TTVD</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	
<b>Viện SPKT</b>	Không có GV nào có tiêu chí đánh giá dưới 72 điểm.	

Ngoài việc phân tích nguyên nhân và đề ra biện pháp khắc phục cho năm học tới, phòng ĐBCL còn đề nghị các khoa/ đơn vị đào tạo trình bày về hành động khắc phục mà các đơn vị đã đề ra trong năm học vừa rồi. Sau đây là thống kê hoạt động cải tiến của các đơn vị:

#### 4. Hoạt động duy trì phổ biến và Hành động khắc phục – cải tiến đã thực hiện của các đơn vị 2013-2014

<b>Đơn vị</b>	<b>Hoạt động duy trì – phổ biến</b>	<b>Hoạt động khắc phục - cải tiến</b>
<b>Khoa CKĐ</b>	Thực hiện việc đổi mới phương pháp giảng dạy, kết hợp với đổi mới trong kiểm tra và đánh giá sinh viên. Chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy E/M learning của các giáo viên đã thực hiện hiệu quả trong học kỳ trước, triển khai thêm một số môn học.	Đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá, định kỳ kiểm tra và đánh giá kịp thời các phương pháp giảng dạy của giáo viên, thường xuyên trao đổi với sinh viên; hầu hết các môn học đều triển khai thảo luận và thuyết trình trên lớp, tổ chức làm bài tập lớn và các hình thức khác để sinh viên tập thói quen làm việc nhóm hiệu quả.
<b>Khoa CKM</b>	- Tổ chức các lớp hội thảo về kiểm tra đánh giá. - Mở các lớp bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy tích cực.	- Gặp gỡ các giảng viên được đánh giá thấp. - Tăng cường dự giờ để tìm nguyên nhân và khắc phục.

	- Mở các lớp học Online Moblie learning.	
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	Dự giờ, học hỏi kinh nghiệm lẫn nhau.	Đã trao đổi, góp ý trực tiếp với giáo viên thỉnh giảng môn “Kinh tế môi trường” (có chỉ số đánh giá dưới 72 điểm). Tuy nhiên học kỳ này không có môn học này nên chưa thể đánh giá mức độ cải thiện.
<b>Khoa CNM&amp;TT</b>	- Đầu mỗi học kỳ của năm học, mỗi bộ môn lập kế hoạch dự giờ chéo (mỗi giảng viên đăng ký dự giờ của 3GV khác). Trưởng BM theo dõi và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch này & báo cáo tổng kết tình hình dự giờ của BM vào cuối mỗi học kỳ. - Tổ chức Hội thảo cấp Khoa “Trao đổi kinh nghiệm đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá” vào ngày 16/1/2015.	BCN khoa dự giờ đột xuất liên tục đối với GV có chất lượng giảng dạy không đạt hoặc có kết quả đánh giá của SV thấp, góp ý trực tiếp và theo dõi liên tục để đánh giá sự thay đổi.
<b>Khoa CNTT</b>	- Khoa đã tổ chức buổi hội thảo về kiểm tra đánh giá. - Khoa đã cử giảng viên tham dự các buổi hội thảo về phương pháp giảng dạy, cách thức kiểm tra đánh giá, bao gồm: Hội thảo do Trường ĐH Sư phạm tổ chức, các khóa đào tạo trong chương trình HEEAP (Thầy Vinh, thầy Dũng, thầy Đoàn, thầy Thành Sơn, thầy Hoàng Long, thầy Đạo, thầy Đức).	Khoa đã tổ chức buổi chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi những vấn đề cần khắc phục trong việc giảng dạy môn Lập trình VB.
<b>Khoa Điện – Điện tử</b>	Phần lớn các hoạt động là nhắc nhở, trao đổi trong các buổi họp Bộ môn, họp Khoa.	Phần lớn các hoạt động là nhắc nhở, trao đổi. Ngoài ra Khoa đã cử GV tham gia lớp chuyển đổi chứng chỉ sư phạm.
<b>Khoa ĐTCLC</b>	-Trong năm học trước và học kỳ 1 năm học 2014-2015, do hạn chế của phần mềm đánh giá, Khoa CLC chỉ nhận được kết quả đánh giá những giảng viên của Khoa, chưa có đánh giá đầy đủ tất cả các trường hợp giảng viên giảng dạy tại khoa. Không có kết quả đánh giá loại tốt ở cả 3 tiêu chí nên Khoa chưa tổ chức hoạt động phổ biến kinh nghiệm giảng dạy tại Khoa.	- Tổ chức hội thảo chia sẻ kinh nghiệm đổi mới kiểm tra đánh giá tại khoa. - GV giảng dạy tại Khoa đăng ký hình thức kiểm tra đánh giá quá trình và cuối kỳ ngay từ đầu học kỳ. - Ban hành thông báo v/v thống nhất hình thức thi đối với các học phần có nhiều GV cùng dạy.
<b>Khoa In&amp;TT</b>	Tổ chức sinh hoạt học thuật.	
<b>Khoa KHCB</b>	- Tổ chức các buổi seminar về giảng dạy: phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá, sáng kiến kinh nghiệm. - Tổ chức tập huấn sử dụng hệ thống quản	

	lý học tập (LMS) Moodle cho giảng viên để tích hợp e-learning với giờ giảng trên lớp.	
<b>Khoa KT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho những giảng viên được sinh viên đánh giá tốt báo cáo chuyên đề để chia sẻ kinh nghiệm giảng dạy cho toàn Khoa.</li> <li>- Khoa tổ chức hội thảo ứng công nghệ điện toán đám mây để cho sinh viên và giảng viên tham gia từ đó nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình giảng dạy ngành kế toán.</li> <li>- Tổ chức hội thảo quốc tế “Chia sẻ kinh nghiệm khởi nghiệp” nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên và học tập của sinh viên.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cử giảng viên bị sinh viên đánh giá các tiêu chí thấp tham gia dự giờ các đồng nghiệp.</li> <li>- Bộ môn tham gia dự giờ giảng viên được sinh viên đánh giá các tiêu chí thấp.</li> </ul>
<b>Khoa LLCT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.</li> <li>- Tổ chức các buổi sinh hoạt học thuật ở cấp bộ môn để trao đổi kinh nghiệm về nội dung và phương pháp giảng dạy.</li> </ul>	- Khoa đã gặp gỡ trao đổi nhắc nhở GV có đánh giá thấp (tiêu chí 4) học kỳ trước, xem xét lại cách thức kiểm tra, đánh giá đảm bảo tính khách quan, công bằng cho sinh viên. Học kỳ này khoa không có GV nào có đánh giá < 72.
<b>Khoa Ngoại ngữ</b>	Khoa đã nhắc nhở kiểm tra thường xuyên hoạt động giảng dạy của giảng viên.	Khoa có lập kế hoạch cải tiến tuy nhiên các GV có đánh giá thấp kỳ trước đã không còn công tác tại trường.
<b>Khoa XD&amp;CHỦD</b>	Thực hiện phổ biến và chia sẻ kinh nghiệm trong hội thảo của khoa hội thảo đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá.	Các GV này sẽ tiếp nhận, khắc phục và Khoa, bộ môn sẽ tiếp tục theo dõi trong thời gian tới.
<b>Trường THPTTH</b>	Chia sẻ với giáo viên trong đơn vị về kinh nghiệm tìm hiểu các tiêu chí đánh giá của sinh viên từ đó lựa chọn các phương pháp giảng dạy cũng như việc chuẩn bị giảng dạy kỹ trước khi lên lớp.	Đa dạng kênh cung cấp tài liệu học tập cho sinh viên, như: email, website đơn vị, google drive, facebook,...
<b>TTVD</b>	Hội thảo chia sẻ kinh nghiệm kiểm tra đánh giá TTVD (19/5/2015).	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng nhật ký xưởng thực tập cho tất cả các xưởng của trung tâm.</li> <li>- Biên soạn mới và sửa đổi đề cương chi tiết các môn thực tập của hai bộ môn Cơ khí và Điện.</li> </ul>
<b>Viện SPKT</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Viện đã duy trì việc đưa 100% các CTĐT, đề cương chi tiết các học phần lên cổng thông tin trang web của Viện.</li> <li>- Viện đã tổ chức buổi hội thảo về kiểm tra đánh giá, ngày 25/5/2015, tại Viện SPKT</li> </ul>	Không có, vì 100% giáo viên được đánh giá tốt từ 73 trở lên cho cả 3 tiêu chí.

	(chương trình hội thảo gửi file đính kèm). - Viện đã thực hiện kế hoạch chi tiết cho hoạt động dự giờ của các GV để trao đổi, góp ý hoàn thiện các môn học về nội dung, phương pháp giảng dạy.	
--	---	--

### 5. Đề nghị của các đơn vị

Trong quá trình phân tích nguyên nhân và đưa ra các biện pháp khắc phục, các đơn vị đã có các đề nghị sau đây nhằm cải tiến hiệu quả của việc khảo sát:

Đơn vị	Đề nghị của các đơn vị
<b>Khoa CNHH&amp;TP</b>	Số phiếu khảo sát ít sẽ không thể hiện được toàn cảnh của việc đánh giá, mặt khác kết quả cũng phần nào không đáng tin cậy ở những SV không có thái độ học tập tích cực (điều này không thể tránh khỏi dù ở bất cứ lớp nào). Đề nghị phòng Đảm bảo Chất lượng khảo sát mặt bằng chung và xem xét thang chia các mức độ đánh giá.
<b>Khoa CKM</b>	Đề nghị phòng Đảm bảo Chất lượng thiết kế và đề xuất mẫu khác cho các môn Đồ án và Thực tập tốt nghiệp.
<b>Khoa ĐTCLC</b>	Nên xây dựng các tiêu chí đánh giá riêng cho môn học đặc thù như Đồ án môn học, Đồ án tốt nghiệp, thực tập tốt nghiệp.
<b>Khoa NN</b>	P. ĐBCL chú ý hơn khi lấy kết quả khảo sát và loại bỏ các học phần không nằm trong chương trình đào tạo chính quy như trường hợp của cô Trần Thị Thanh Kiều.
<b>Khoa XD&amp;CHƯĐ</b>	Mức độ tin cậy của kết quả đánh giá này theo quan điểm chung là rất thấp, đề nghị xem xét và cải thiện quy trình đánh giá.

#### Ý kiến của P.ĐBCL

Phòng ĐBCL là đơn vị thực hiện khảo sát, thống kê và phân tích kết quả khảo sát. Trong quá trình thực hiện khảo sát, phòng có được sự phối hợp của P.ĐT (trong việc đưa ra chế tài cho SV thực hiện khảo sát), công ty PSC (đơn vị viết phần mềm khảo sát). Đối với chế tài cho sinh viên không thực hiện khảo sát, theo yêu cầu của P.ĐT, đợt này chúng tôi đã phải chuyển từ chế tài “không cho xem lịch thi” sang “không cho xem điểm thi”. Tuy nhiên, do thời điểm công bố điểm thi muộn hơn lịch thi nhiều nên quá trình khảo sát bị kéo dài và do đó kết quả khảo sát được công bố trễ hơn năm ngoái. Chúng tôi dự kiến sẽ phối hợp với P.CTHSSV để bỏ chế tài này và thay vào đó, tính điểm rèn luyện cho các sinh viên thực hiện đánh giá.

Trong quá trình thực hiện khảo sát, có một số điểm chưa phù hợp mà các đơn vị đã góp ý, chúng tôi sẽ tiến hành điều chỉnh trong các đợt khảo sát sau. Cụ thể là:

- Không bỏ đi các phiếu được đánh giá cùng một mức
- Không đánh giá các môn đồ án, khoá luận,... cho đến khi có được biểu mẫu đánh giá phù hợp
- Chỉ đánh giá các học phần có trong CTĐT chính qui
- Thử nghiệm thêm một số phương pháp thống kê khác để có kết quả chính xác hơn

Chúng tôi cũng chú ý các thầy cô rằng độ tin cậy của đánh giá trên đây chỉ có ý nghĩa về mặt thống kê, có thể không được hoàn toàn chính xác trong một số trường hợp cụ thể. Tuy nhiên, đây là một kênh thông tin quan trọng để đánh giá chất lượng giảng dạy.

P.ĐBCL đề nghị lãnh đạo các khoa tổ chức phổ biến cho sinh viên về mục tiêu và ý nghĩa của việc khảo sát để các sinh viên thấy được đây là nghĩa vụ của mình trong việc giúp nhà trường nâng cao chất lượng giảng dạy, và từ đó, thực hiện đánh giá một cách khách quan, công bằng, đầy đủ.

Chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được các đóng góp, hỗ trợ của quý thầy cô để việc thực hiện khảo sát ý kiến người học về chất lượng giảng dạy ngày càng chính xác hơn.

**Nơi nhận:**

- Ban Giám hiệu (*email*);
- Các đơn vị (*email*);
- Lưu phòng ĐBCL.
- Đăng trên website của P.ĐBCL.

**TP. ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG**



**Đặng Trường Sơn**